CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 -VINACHEM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1400 /DAP2-VT	*Lào Cai, ngày 05 tháng 8 năm 2021*
V/v báo giá cạnh tranh Gói gia công cơ khí	

Kính gửi: .....

Công ty Cổ phần DAP số 2 –Vinachem xin gửi tới quý Công ty lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác của quý Công ty.

Công ty chúng tôi có nhu cầu mua vật tư như sau.

1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

Stt	Tên vật tư	Mã hiệu/Quy cách	ĐV	SL	Ghi chú
1.	Trục bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	2	23-P101A/B
2.	Ống lót trục	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
3.	Thanh ép bao	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	6	23-Z302A/BC
4.	Khớp nối xích KC4014	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	15-P003AB
5.	Thân bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	21-P101A
6.	Mặt gương	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
7.	Cánh bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
8.	Ống lót	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	21-P104A/B
9.	Mặt gương	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
10.	Cánh bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
11.	Trục bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	21-P207
12.	Nêm ép khay Lọc	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	50	21-F301
13.	Ống lót	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	2	21-P401 A/B
14.	Trục bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	21-P404A/B
15.	Long đen nút trao đổi nhiệt	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	100	21-E401
16.	Trục bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	21-P501A /B
17.	Ống lót trục	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
18.	Cánh bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
19.	Ống lót trục	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	2	21P502A/B
20.	Trục bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	
21.	Khớp nối truyền động	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	16-L103
22.	Khớp nối truyền động	Chế tạo theo bản vẽ	Bộ	1	16-L104B
23.	Ống lót bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	4	14P203
24.	Gối đỡ bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	14P203
25.	Vành định tâm bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	14P203
26.	Vành chia nước bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Bộ	4	14P203

27.	Buồng bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	1	20-P501A
28.	Bộ cối làm kín bơm	Chế tạo theo bản vẽ	Bộ	1	20-P501A
29.	Nút bịt xả đáy bầu bơm 21P405	Chế tạo theo bản vẽ	Cái	2	21P405
30.	Cụm gối lắp bi bơm	Chế tạo theo bản vẽ 20P201.GB	Cái	1	20P201
31.	Cánh phụ bơm	Chế tạo theo bản vẽ		1	21P104
32.	Nắp sau bơm	Chế tạo theo bản vẽ		1	21P104

2. Nội dung và yêu cầu báo giá:

2.1.Thư báo giá bao gồm những nội dung sau:

- Thời gian cung cấp hàng: Không quá 60 ngày sau khi kí hợp đồng.

- Thời hạn của báo giá: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày mở thư chào giá.

- Bảo hành: 06 tháng kể từ ngày đưa hàng hoá vào sử dụng hoặc 12 tháng kể từ ngày bàn giao, tuỳ theo điều kiện nào đến trước.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho Công ty Cổ phần DAP số 2 –Vinachem.

- Hàng mới 100%, cung cấp chứng nhận chất lượng hàng hoá của nhà sản xuất và giấy kiểm định vật liệu chế tạo của đơn vị chức năng đối với các vật tư có vật liệu là thép trắng.

- Thời gian thanh toán:

+ Lần 01: Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng sau khi ký hợp đồng và bên mua nhận được bảo lãnh hoàn trả tạm ứng tương ứng giá trị tạm ứng và bảo lãnh thực hiện hợp đồng tương ứng 5% giá trị hợp đồng. Thời hạn của Bảo lãnh tạm ứng và bảo lãnh thực hiện hợp đồng là tối thiểu là 65 ngày kể từ ngày phát hành. (Nội dung của Bảo lãnh tạm ứng và bảo lãnh thực hiện hợp đồng phải được sự chấp thuận của bên mua)

+ Lần 02: Thanh toán 65% giá trị của hợp đồng trong vòng 45 ngày kể từ ngày bên bán giao xong lô hàng (theo ngày ký biên bản nghiệm thu hàng hóa của bên mua) và hoàn thiện hồ sơ thanh toán.

+ Lần 03: Thanh toán 5% giá trị còn lại của hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn bảo hành của hàng hóa.

- Phương thức lựa chọn đơn vị cung cấp: Lựa chọn nhà cung cấp chào đủ danh mục hàng hoá trên có tổng giá trị thấp nhất và đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên.

2.2. Hình thức và thời gian gửi thư báo giá:

- Đề nghị quý Công ty gửi thư báo giá bằng phong bì kín có niêm phong và gửi trực tiếp hoặc qua đường chuyển phát cho Công ty chúng tôi theo địa chỉ: Phòng Vật tư, Công ty Cổ phần DAP số 2 -Vinachem – KCN Tằng loỏng, Thị trấn Tằng Lỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, bên ngoài bì thư ghi rõ: **"Báo giá cạnh gia công cơ khí theo thư …../DAP2-VT"**.

- Thời gian nhận báo giá chậm nhất là 14^h ngày 16 tháng 8.. năm 2021. Các báo giá đến sau thời điểm trên sẽ được trả lại nguyên trạng.

2.3. Thời gian mở thư báo giá: Công ty sẽ mở thư báo giá công khai tại văn phòng Công ty cổ phần DAP số 2 -Vinachem vào hồi 14^h.30 ngày 16 tháng 8.. năm 2021. Khách hàng tham gia báo giá có thể tham dự buổi mở thư báo giá.

Mọi thông tin xin liên hệ với phòng Phòng Vật tư - Công ty Cổ phần DAP số 2 - Vinachem. Điện thoại: 02143.767.048, Fax: 02143.767.047.

Rất mong sự quan tâm hợp tác của Quí Công ty.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hội đồng giá mua;
- Lưu VT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH

M.S.D.N: 5300265... CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM H. BẢO THẮNG - T. LÀO CAI

Vũ Việt Tiến

Mục 1 /024/KH-CTGĐ

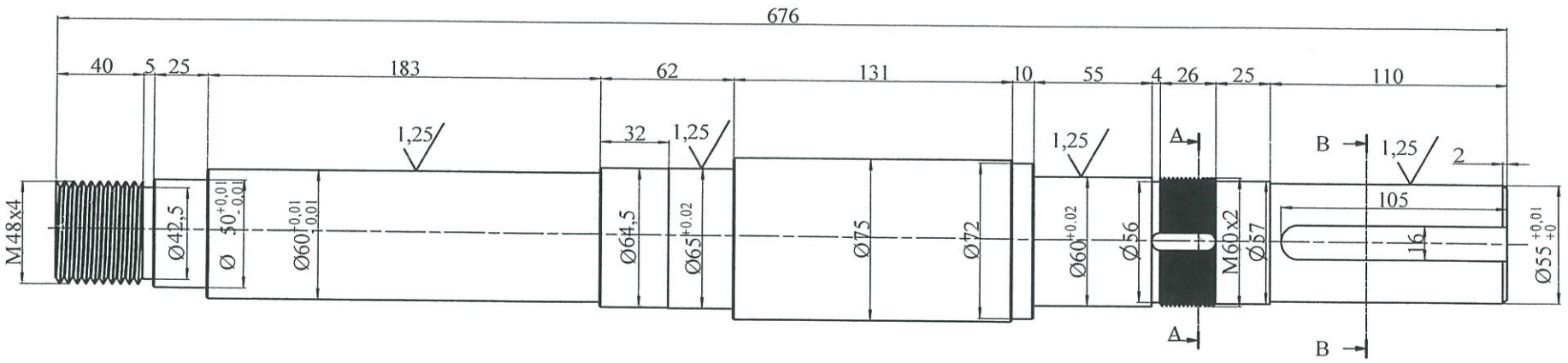

A-A (1 : 2)

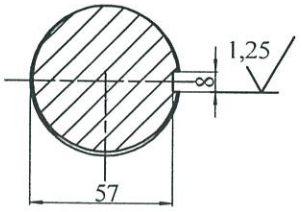

B-B (1 : 2)

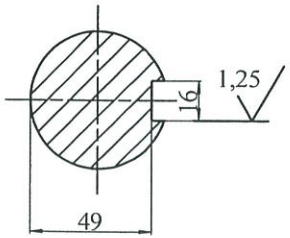

YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Gia công theo kích thước bản vẽ.
- Các kích thước độ đảo, độ đồng tâm, độ vuông góc giữa các mặt sai số không quá 0,025mm.
- Dung sai các kích thước tự do ± 0,1 mm;
- Làm cùn cạnh sắc sau khi gia công.
- Các góc vát không ghi lấy bằng 1 x 45°.
- Ren hệ mét, ren phải.

					BẢN VẼ TRỤC BƠM TIỀN TRUNG HÒA
Sd	Sd	Stl	Ký	Ngày	
Vẽ		Bùi Văn Tạo			BẢN VẼ CHẾ TẠO
Kiểm tra		Ng. V. Đạt			
P.KTCĐ		Ng. V. Hải			Vật liệu: UNS31803
Phó TGĐ		Ng. Q. Hưng			

23-P101.Trục		
Số lượng	Khối lượng	Tỷ lệ
01		1 : 2

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠP SỐ 2 - VINACHEM
PHÒNG KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN

Mục 2 / KH - KTCĐ

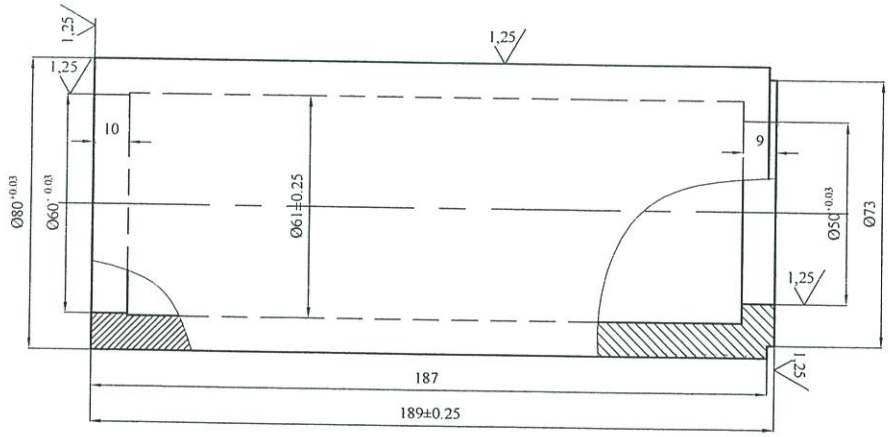

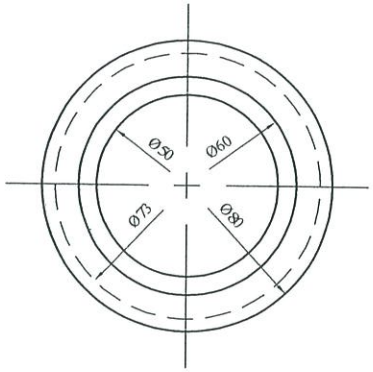

Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày
Vẽ		Bùi Văn Tạo		
Soát		Ng. V. Đạt		
P.KTCĐ		Ng. V. Hải		
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng		

ỐNG LÓT TRỤC BƠM TIỀN TRUNG HÒA

ỐNG LÓT TRỤC BƠM	23P-101AB.OL		
	SL	KL	TL
			1 : 2
VẬT LIỆU: SUS316	Tờ số: 1		Số tờ: 1

CÔNG TY CP DAP2 - VINACHEM
XƯỞNG DAP

Mục 4 Số 04/KH – KTGD

BẢN VẼ THANH KẸP BAO 23-Z302ABC

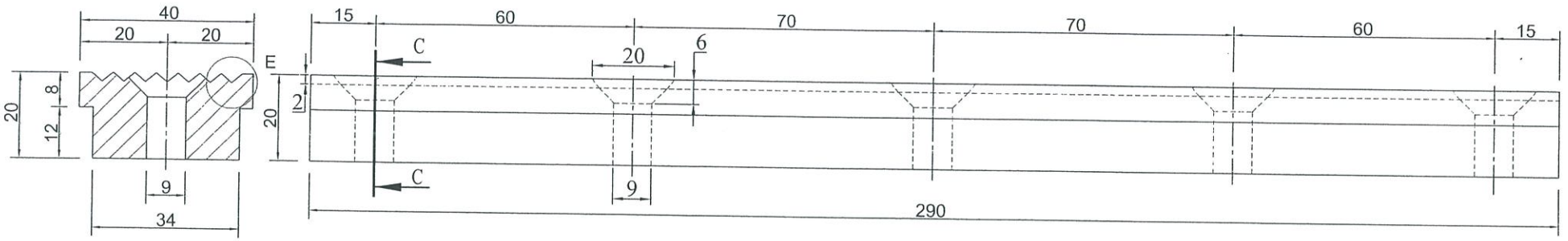

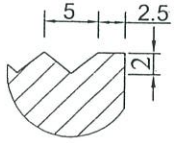

DETAIL E
SCALE 2 : 1

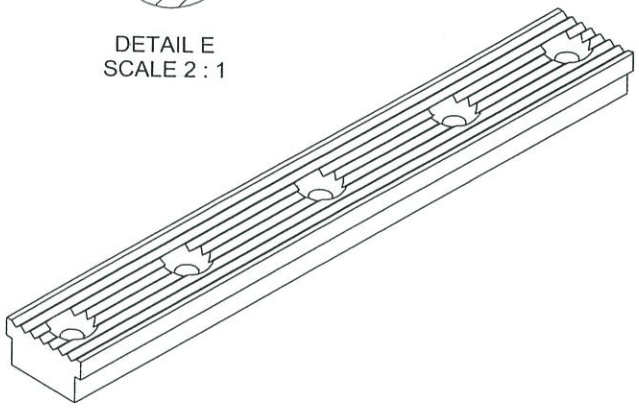

GHI CHÚ:

- Vật liệu được dùng để chế tạo là nhựa PU
- Sai số kích thước gia công chế tạo 0,05mm
- Độ cứng vật liệu: 65 shore A

Tt	Họ và tên	Ký	Ngày	THANH KẸP BAO 23-Z302ABC			
Vẽ	Bùi Văn Tạo			BẢN VẼ CHẾ TẠO THANH KẸP BAO	DAP2-23Z302ABC-TKB		
Soát	Ng. Văn Đạt				*Số lượng*	*Khối lượng*	*Tỉ lệ*
KTCĐ	N. Văn Hải						1/2.5
P.TGĐ	N. Quốc Hưng				*Tổng số tờ:*	*Số tờ:*	
					CÔNG TY CP DAP SỐ 2 - VINACHEM XƯỞNG DAP		

Mục 5 Số: 04 /KH-KTGĐ

BẢN VẼ KHỚP NỐI XÍCH

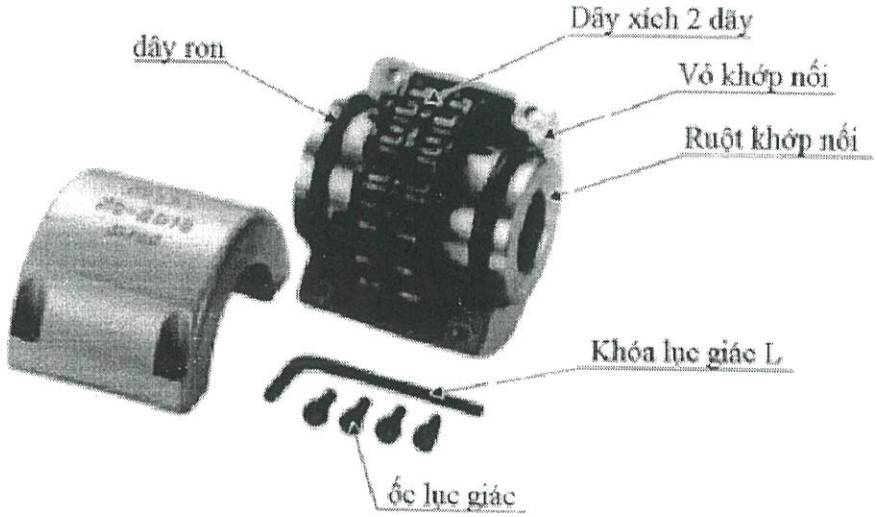

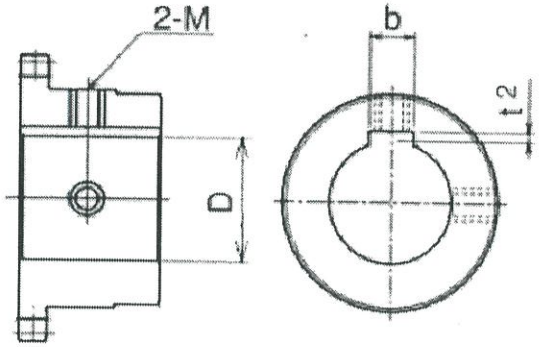

GIA CÔNG THEO YÊU CẦU:

-Bánh răng1:D=18mm
b=6mm
t2=3mm
M=6mm

-Bánh răng 2:D=28mm
b=7mm
t2=3.5mm
M=6mm

GHI CHÚ:

-Đường kính trục phụ Ø18,có xọc then 6x3mm

-Đường kính trục chính Ø28, có xọc then 7x3.5mm

Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	KHỚP NỐI XÍCH BƠM 15P003AB			
Vẽ		Bùi Văn Tạo			BẢN VẼ THÔNG SỐ KHỚP NỐI XÍCH 15P003AB	DAP2-23-15P003AB-KN		
Kiểm tra		Ng. Văn Đạt				Số lượng	Khối lượng	Tỉ lệ
P. KTCĐ		Ng. Văn Hải						1/2
PTGĐ		Ng. Q. Hưng				Tổng số tờ:		Số tờ:
						Công ty CP DAP số 2 - Vinachem XƯỞNG DAP		

Mục 06 Số 04/KH-KTCĐ

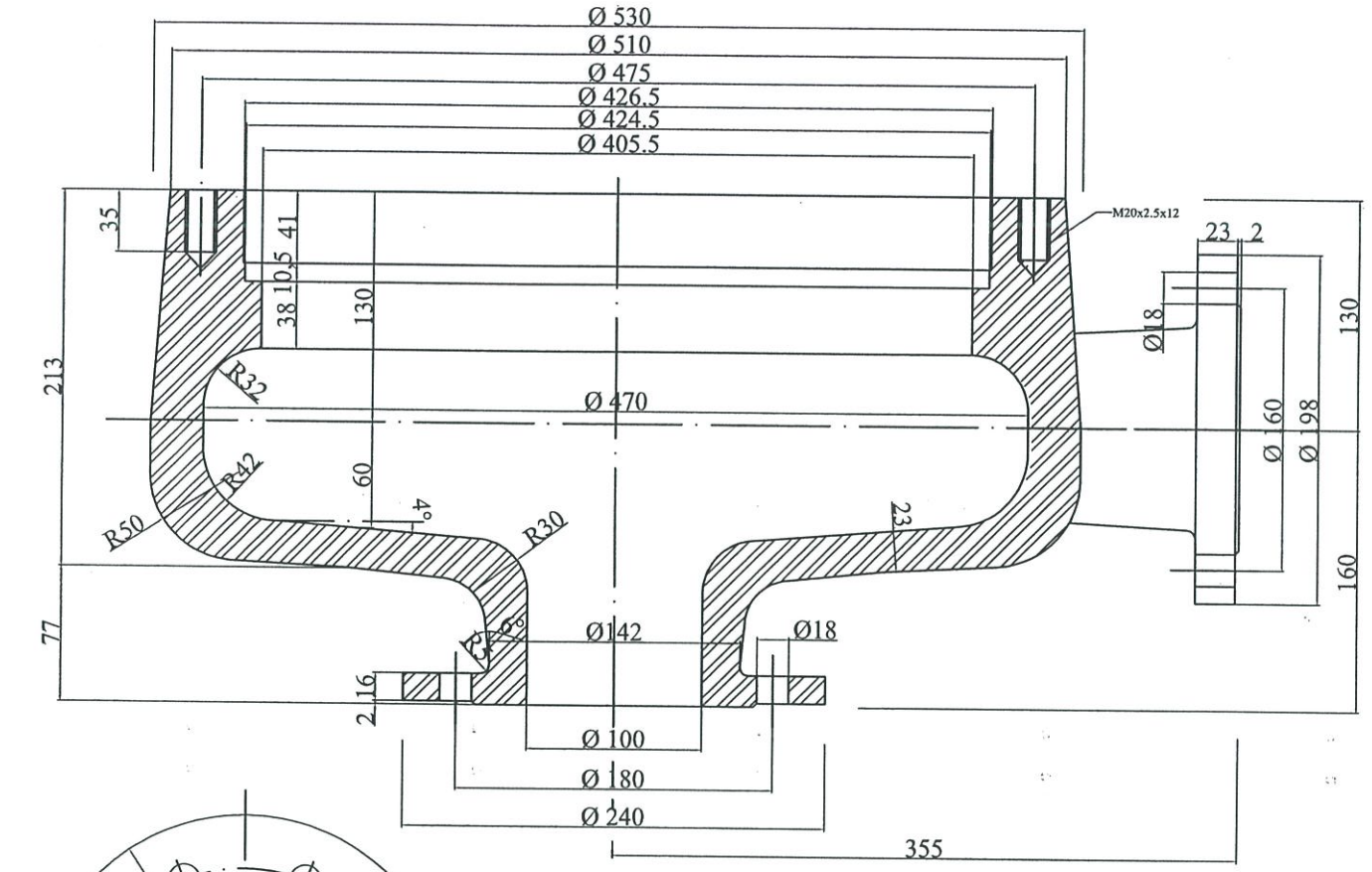

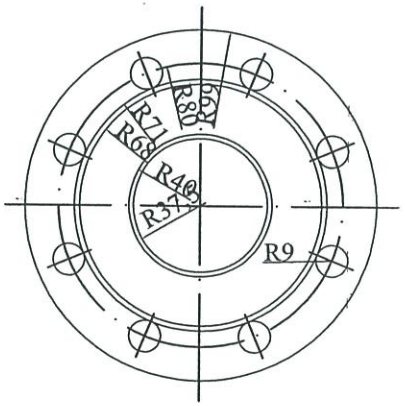

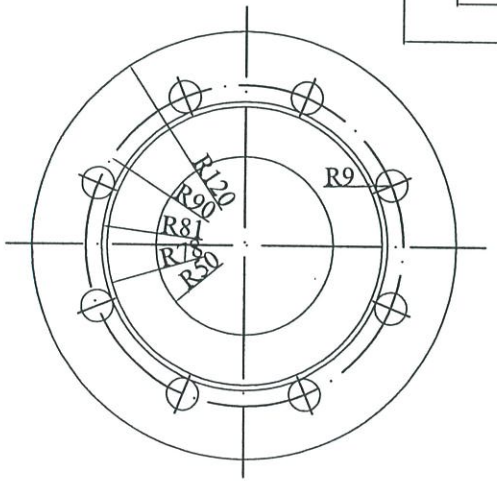

					BƠM BÙN 21P101			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày ký	VỎ BƠM	21P101.VB		
Vẽ		Ng. H. Lâm				SỐ LƯỢNG	K. LƯỢNG	Tỷ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				02		1:
P. KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật liệu: 316	CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng				PHÒNG KT-CĐ		

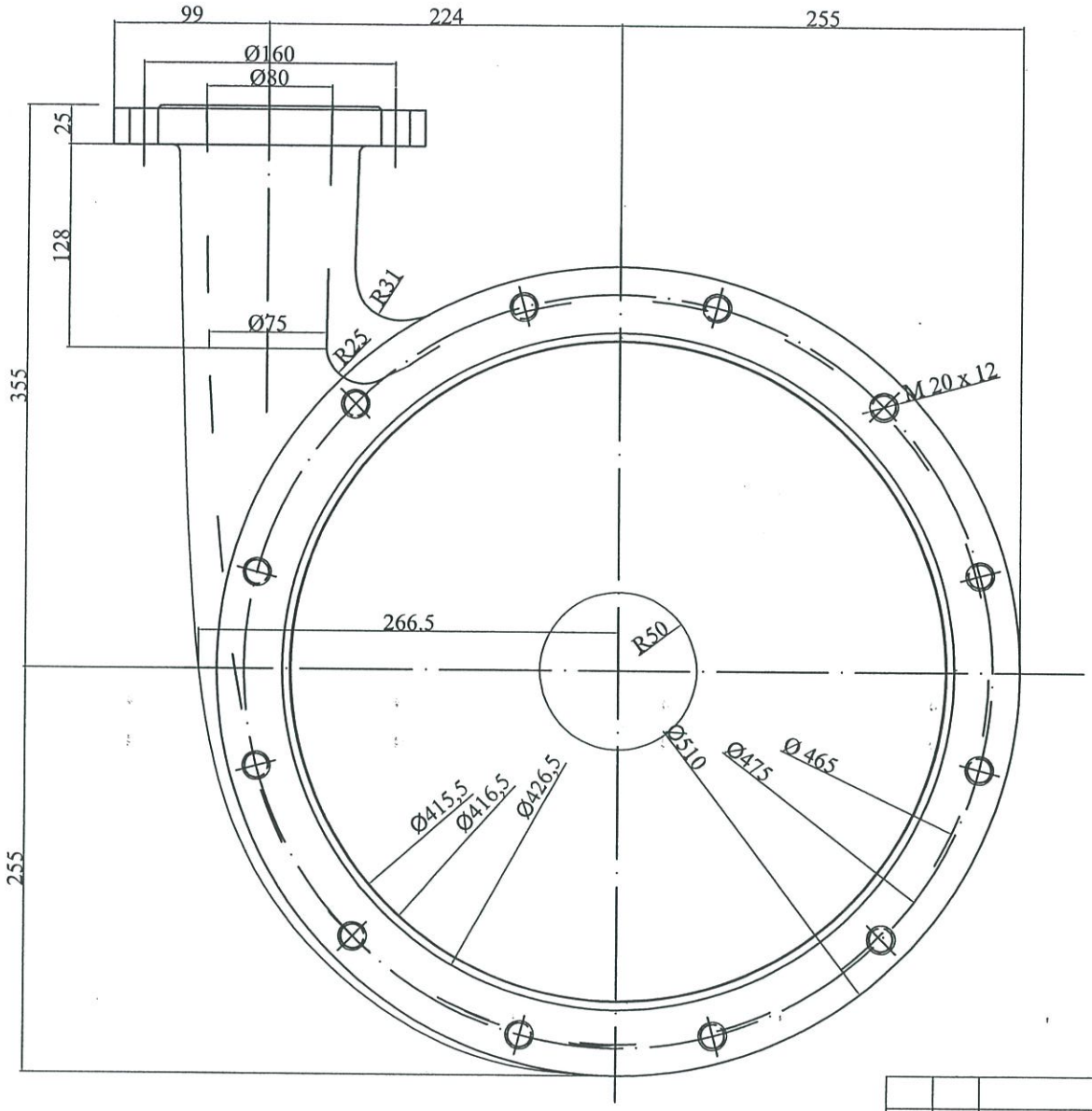

					BƠM BÙN 21P101
					VỎ BƠM / 21P101.VB
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày ký	SỐ LƯỢNG: 02 / K. LƯỢNG: / Tỷ lệ: 1:
Vẽ		Ng. H. Lâm			
X.PA		Ng.T.Vinh			
P. KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật liệu: 316
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM — PHÒNG KT-CĐ

Mục 07 số 09 /KH-KTCĐ

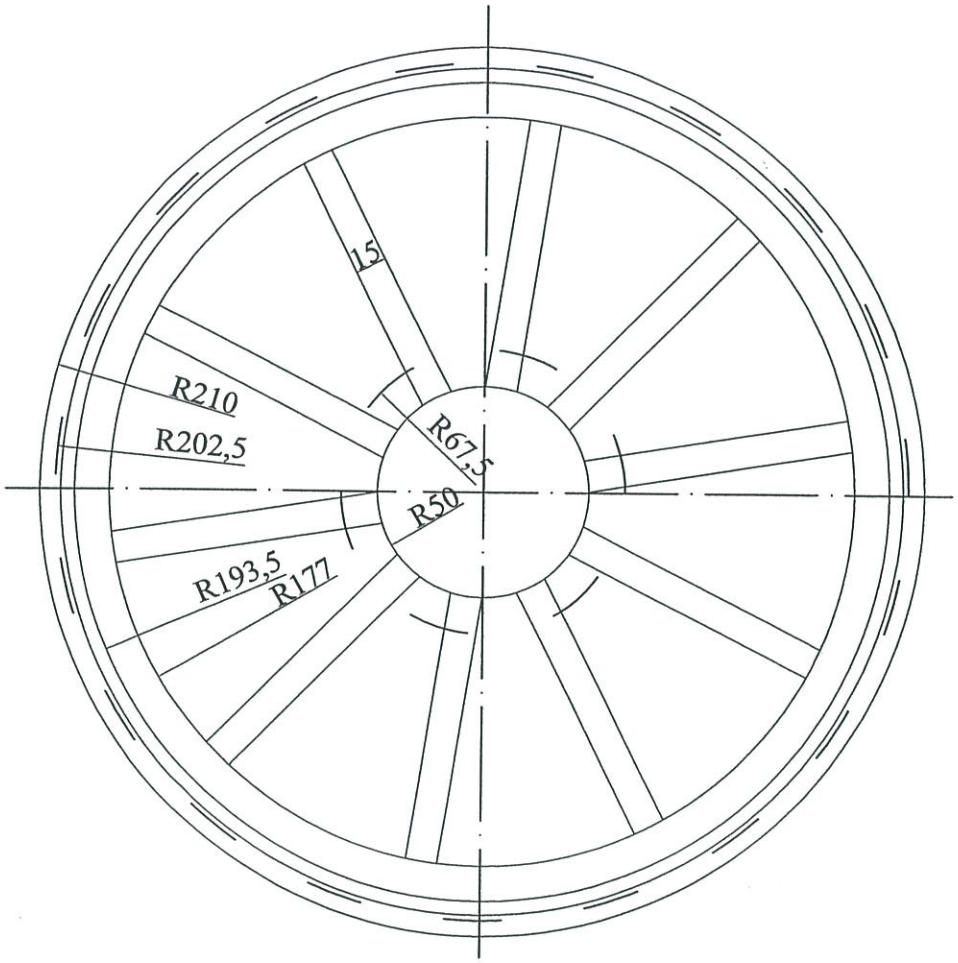

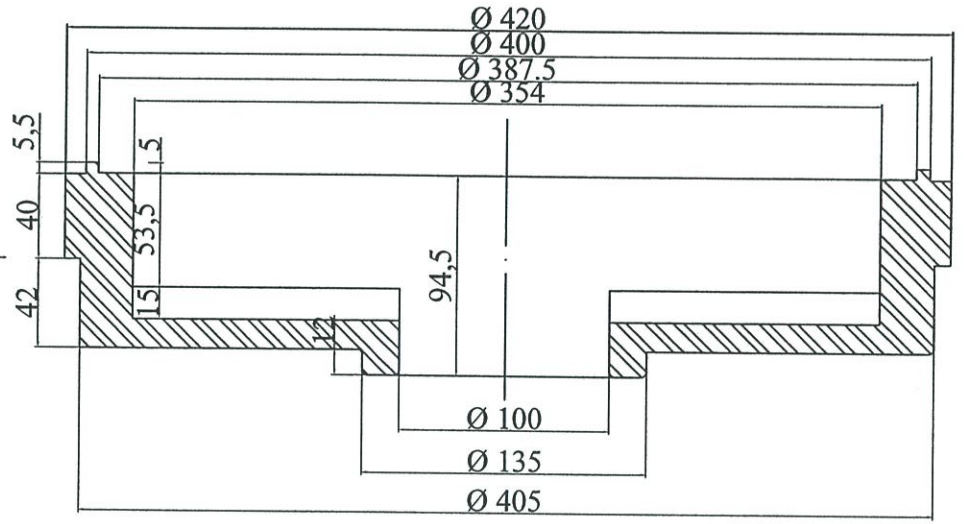

					BƠM BÙN 21P101			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày ký	MẶT GƯƠNG	21P101.MG		
Vẽ		Ng. H. Lâm				SỐ LƯỢNG	K. LƯỢNG	Tỷ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				02		1:
P. KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật liệu: 316	CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng						

Mục 08 Số 09 /KH - KTCĐ

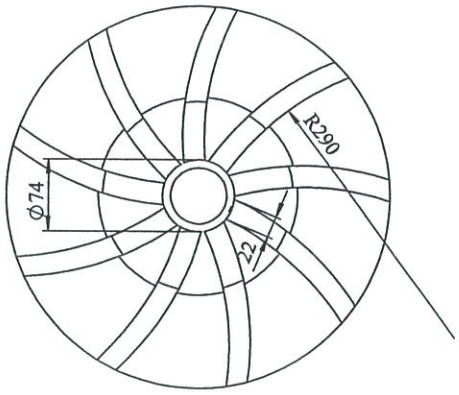

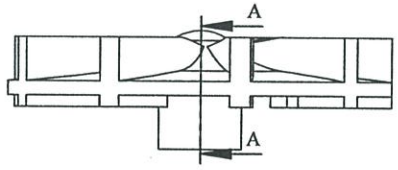

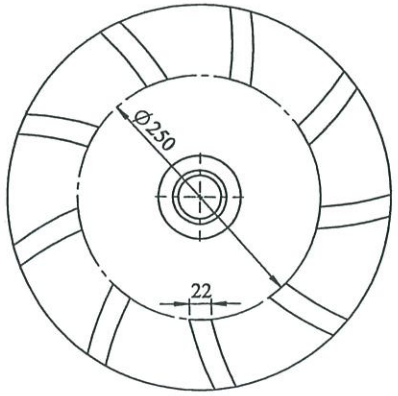

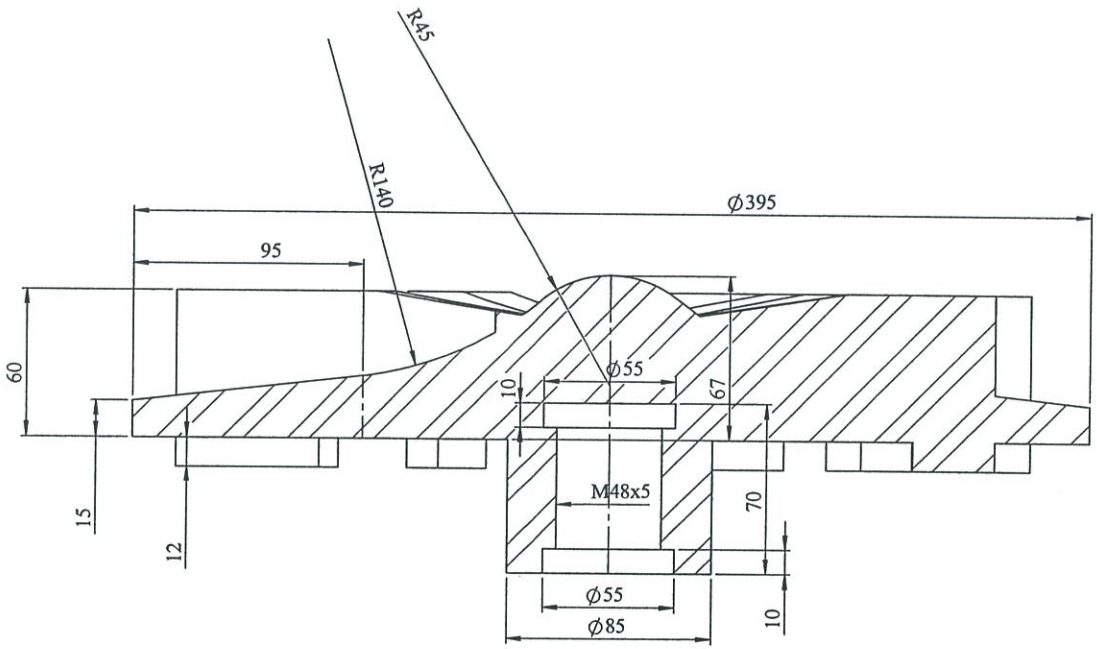

SECTION A-A
SCALE 1 : 2

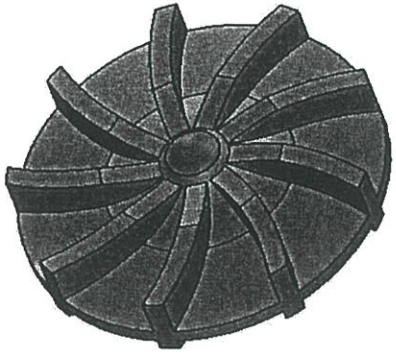

					BƠM BÙN 21P101A			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	CÁNH BƠM	21P101A.AS		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải						
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		

Mục 09 số 041KH-KTCĐ

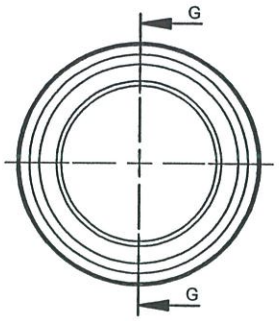

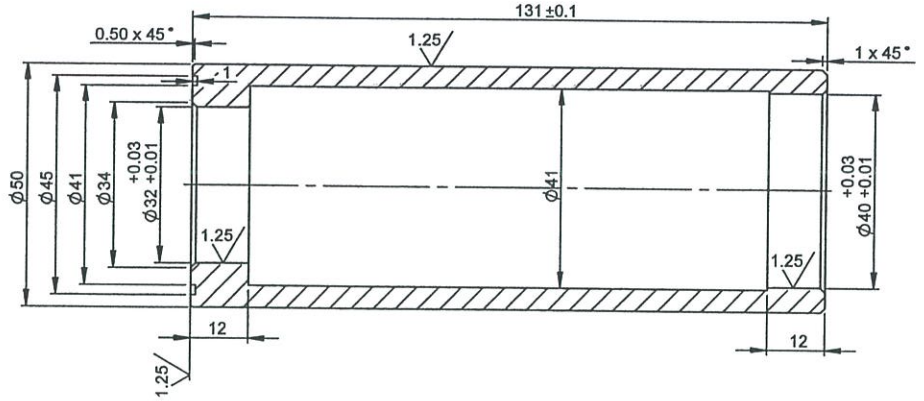

SECTION G-G
SCALE 1 : 1

Yêu cầu kỹ thuật:
Bổ xung phụ gia chống mài mòn

					BƠM BÙN 21P104			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	ỐNG LÓT	21P104.OL		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải			Vật Liệu: 316	DAP LAO CAI	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng						

Mục 10 Số 04 / KH-KTCĐ

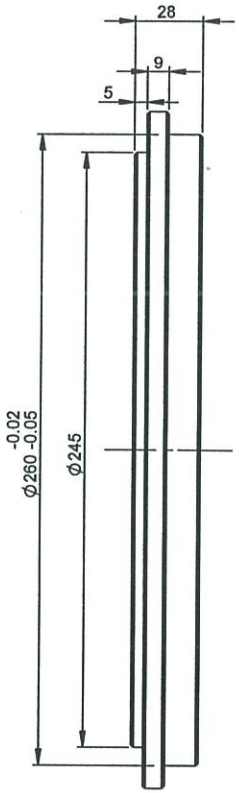

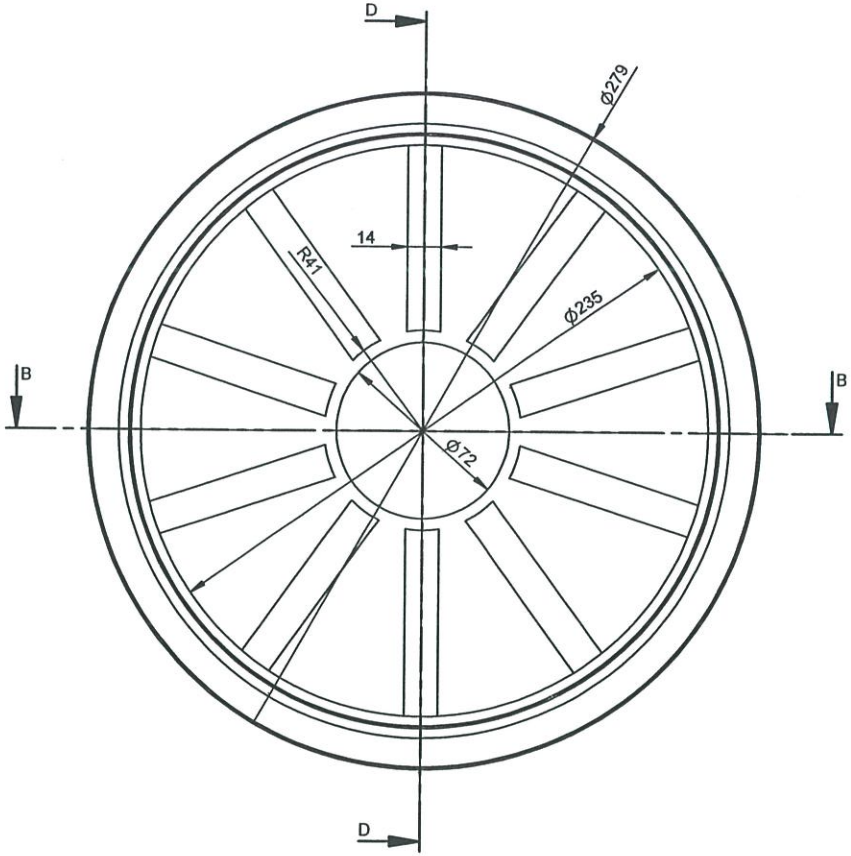

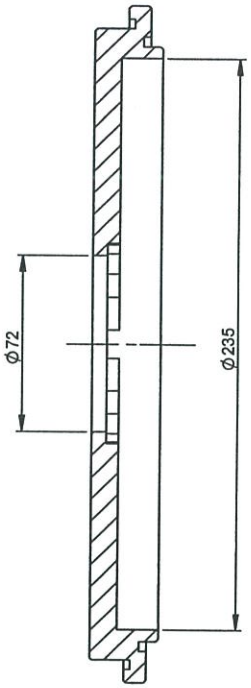

HÌNH CẮT D-D

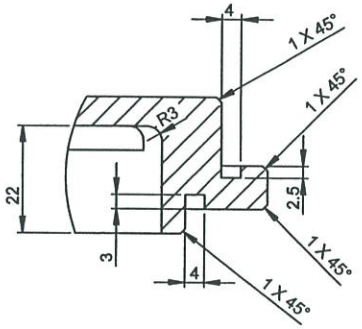

CHI TIẾT C
TỈ LỆ 1 : 1

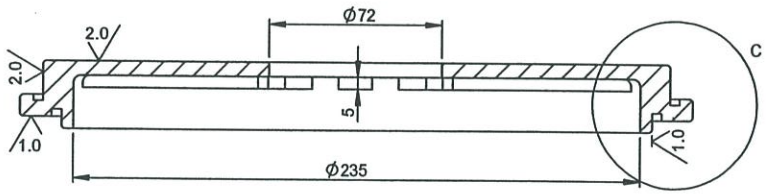

HÌNH CẮT B-B

					BƠM BÙN 21P104			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	MẶT GƯƠNG	21P104.MG		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: 316	DAP LÀO CAI	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng						

Mục 11 số 09/KH-KTCĐ

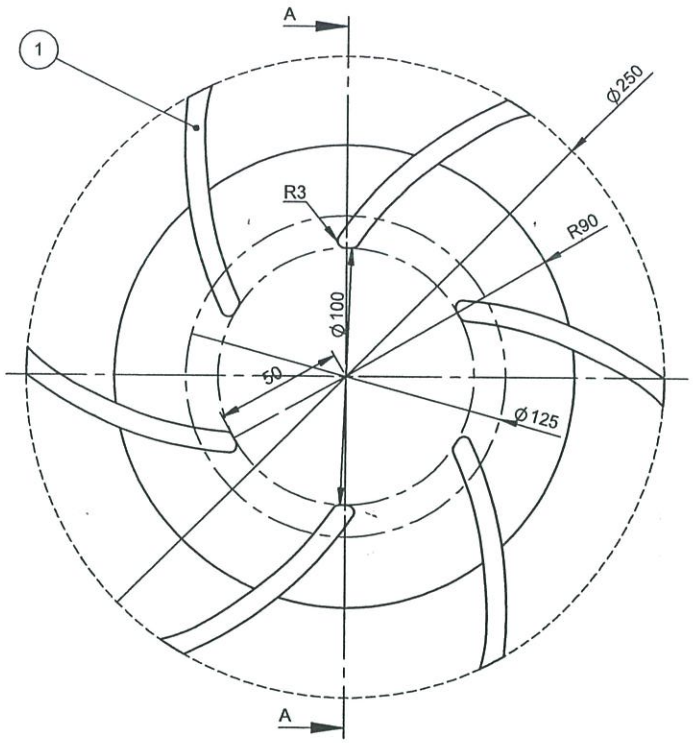

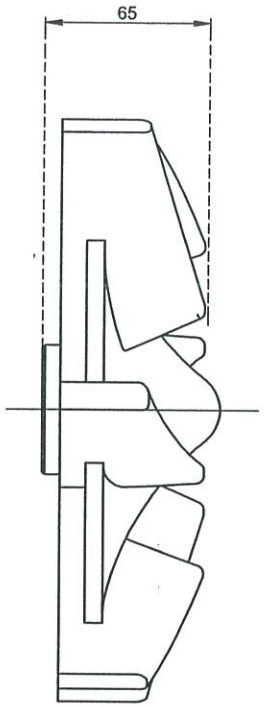

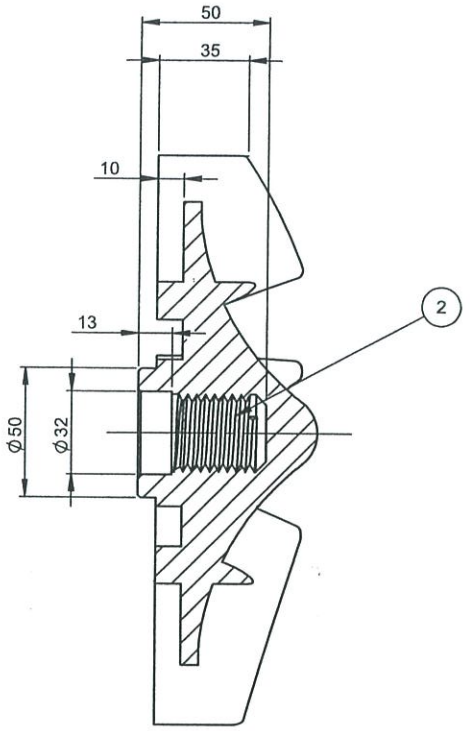

MẶT CẮT A-A
TỈ LỆ 1 : 2

Yêu cầu kỹ thuật:
Bố xung phụ gia chống mài mòn

Note: **Biên dạng cánh chính (phía trước) xây dựng theo biên dạng cánh phụ, kéo dài về phía đầu cánh công tác (xem bản vẽ profile).**

STT	Tên chi tiết	Mô tả	Vật liệu	S.Lượng	Ghi chú
2	Ren	M30, p=3.5	316L	1	p_Bước ren
1	Cánh	Dầy 8mm	316L	6	

Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày
Vẽ		Ng. H. Lâm		
X.PA		Ng.T.Vinh		
P.KTCĐ		Ng.V.Hải		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng		

BƠM BÙN 21P104

CÁNH BƠM PROFILE

21P104.IP.03

Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
01		1:

Vật Liệu: 316

CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM
PHÒNG KT-CĐ

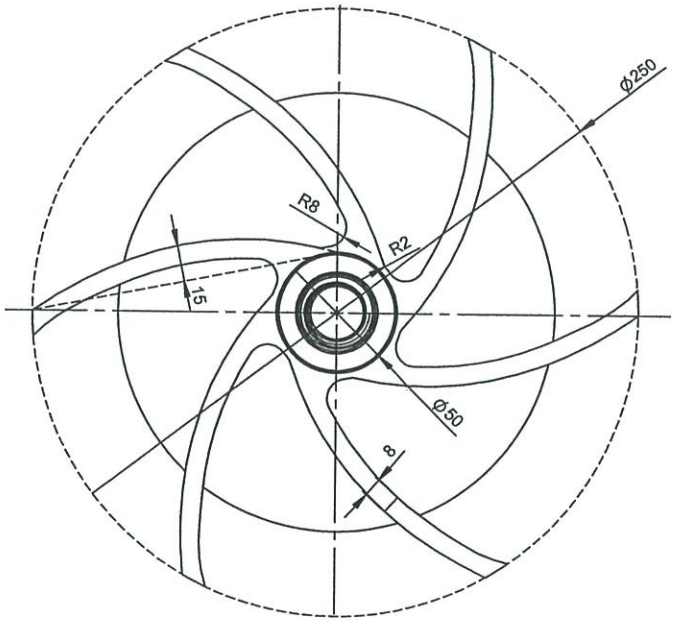

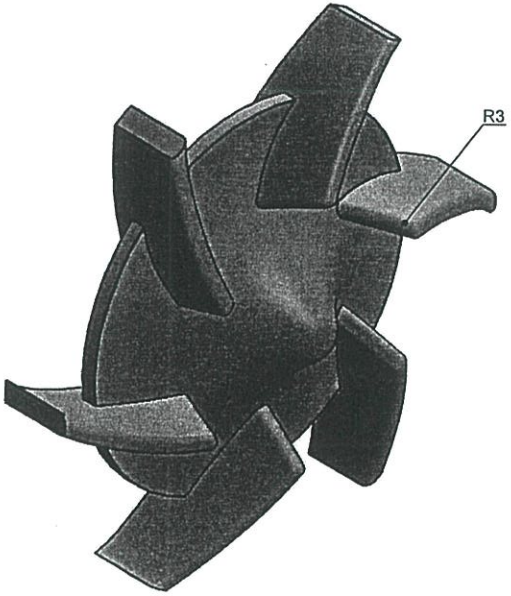

					BƠM BÙN 21P104			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	CÁNH BƠM	21P104.IP.02		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng						

Mục 12 Số 02 /KH-KTCĐ

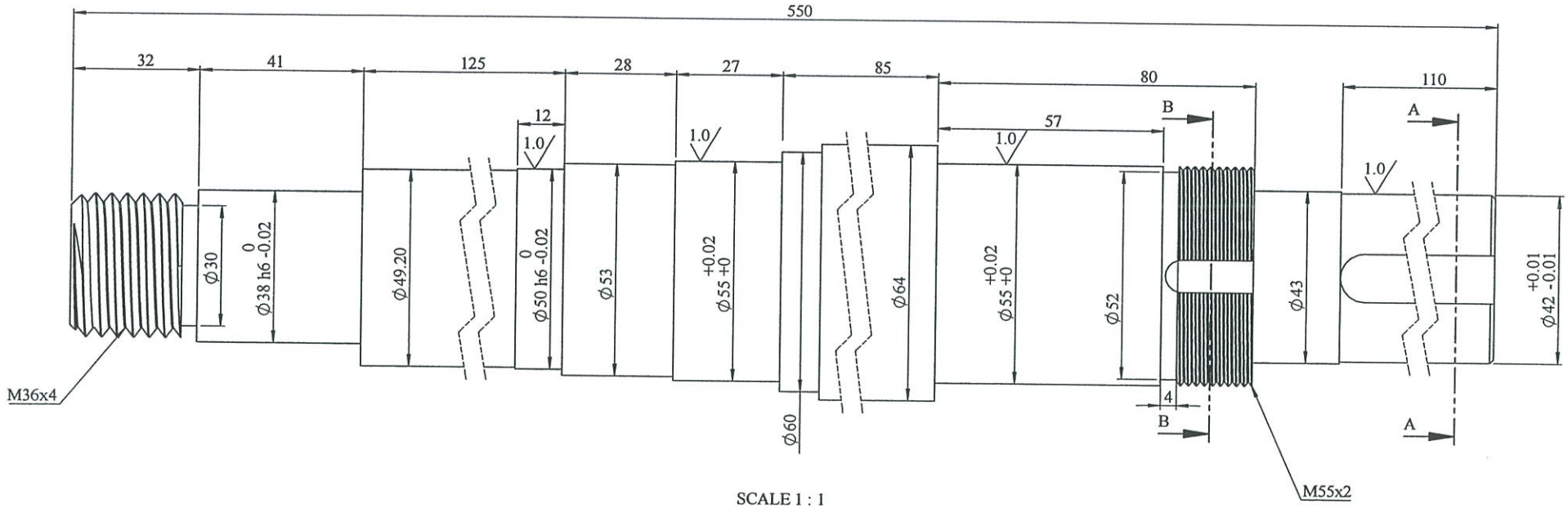

SCALE 1 : 1

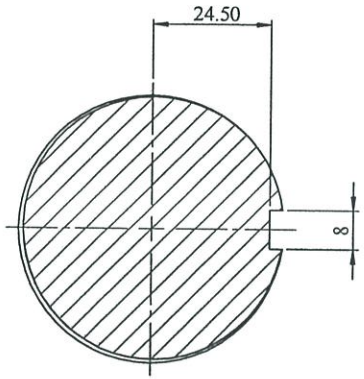

SECTION B-B
SCALE 1 : 1

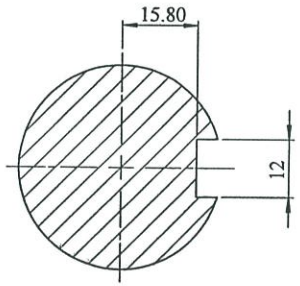

SECTION A-A
SCALE 1 : 1

					BƠM NƯỚC RỬA VẢI 21P207		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	TRỤC BƠM	21P207.TR	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
X. PA		Ng. T. Vinh				01 /	1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải					
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Mục 13 Số 04/KH - KTCĐ

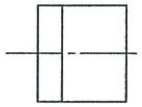

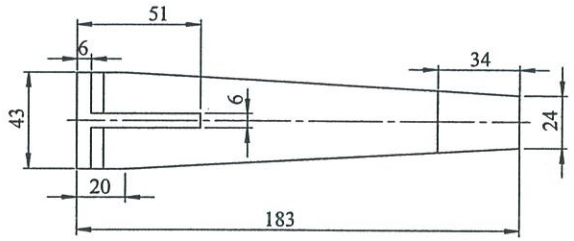

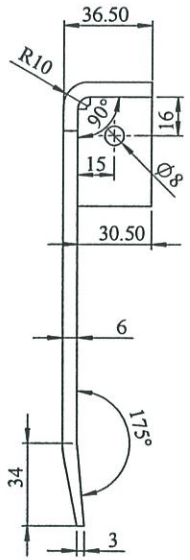

YÊU CẦU KỸ THUẬT:
LÀM CÙN CÁC CẠNH SẮC

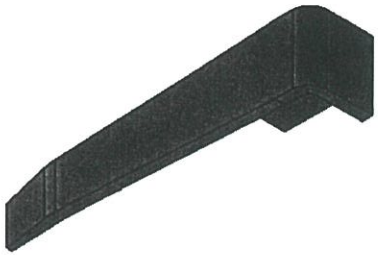

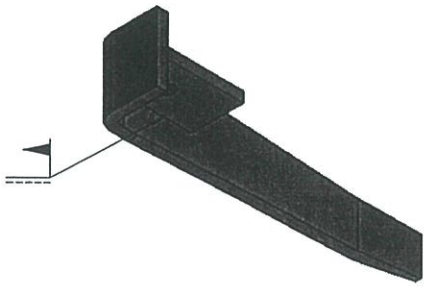

					MÁY LỌC AXIT 21F301			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	NÊM KHAY LỌC	21F301.NKL		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải				CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM		
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: SUS 316	PHÒNG KT-CĐ		

Mục 14 / Số 09 / KH - KTCĐ

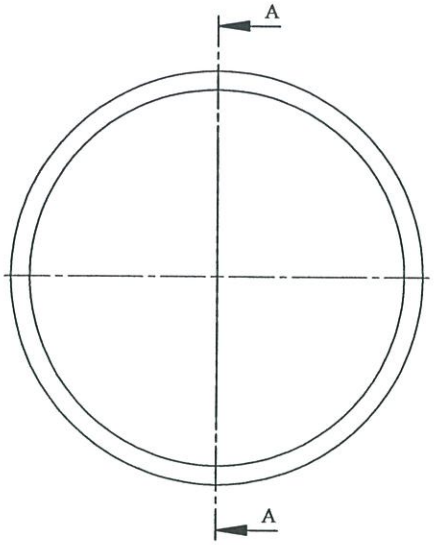

SCALE 1 : 2

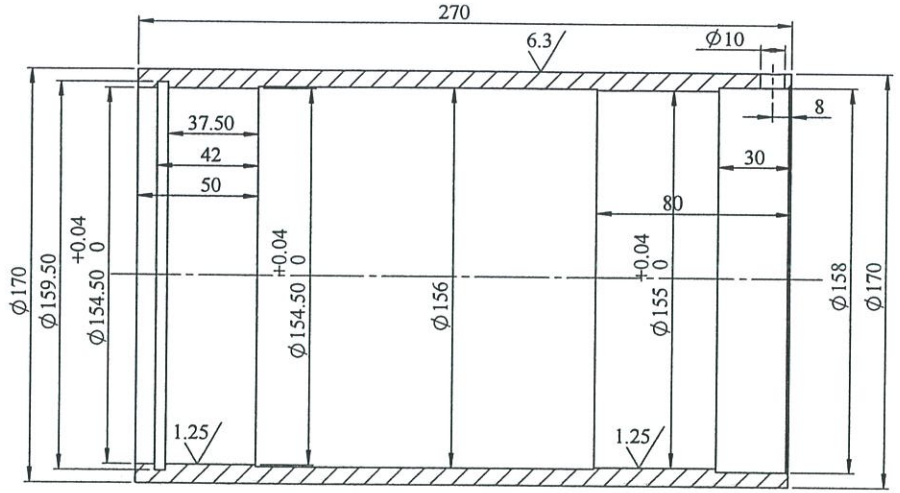

SECTION A-A
SCALE 1 : 2

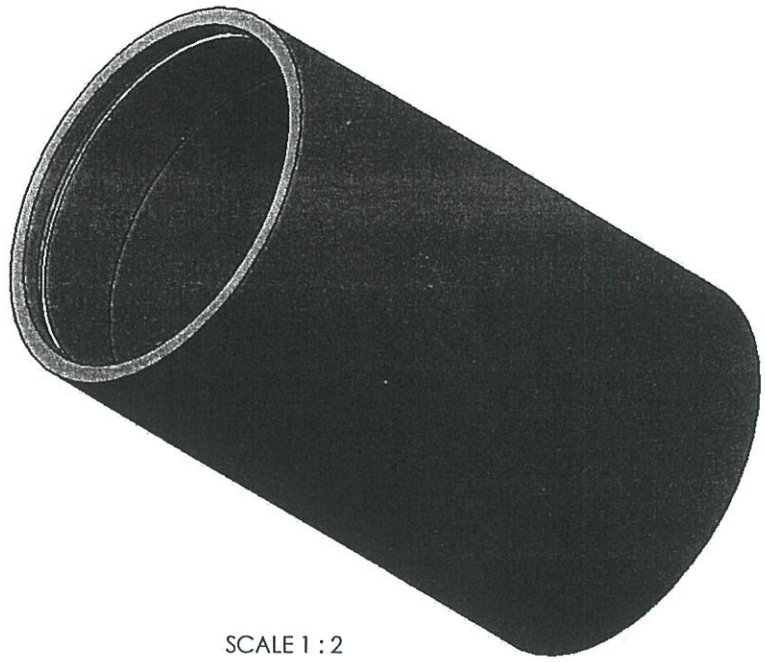

SCALE 1 : 2

					BƠM TUẦN HOÀN CÔ ĐẶC 21P401			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	ỐNG LÓT BƠM	21P401.OL		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải						
TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		

Mục 15 Số 04 /KH-KTCĐ

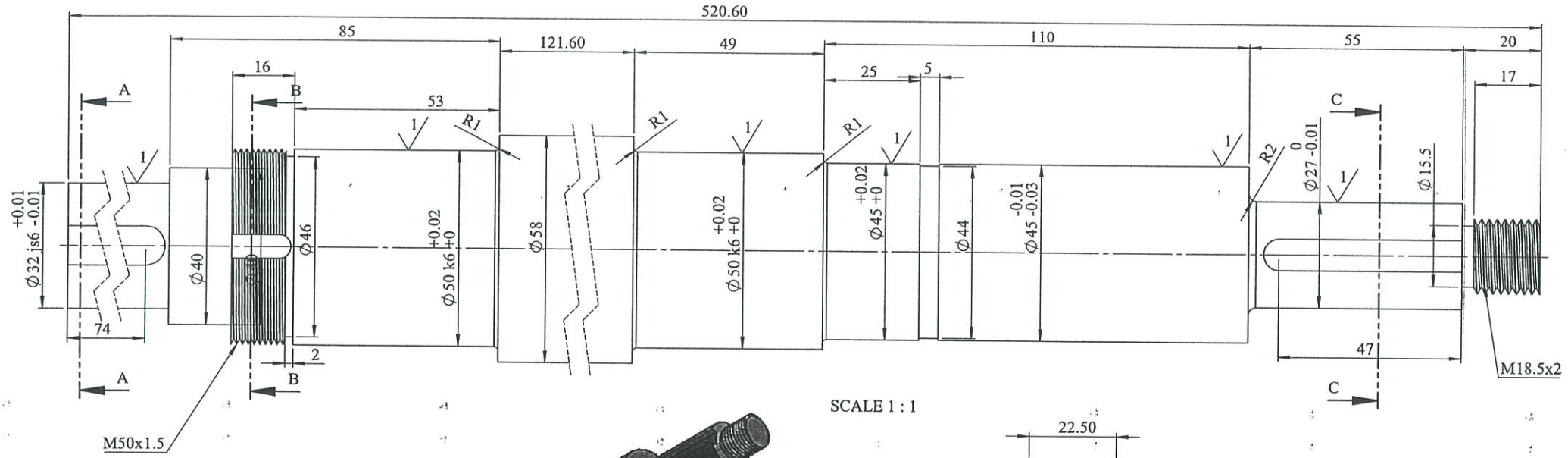

SCALE 1 : 1

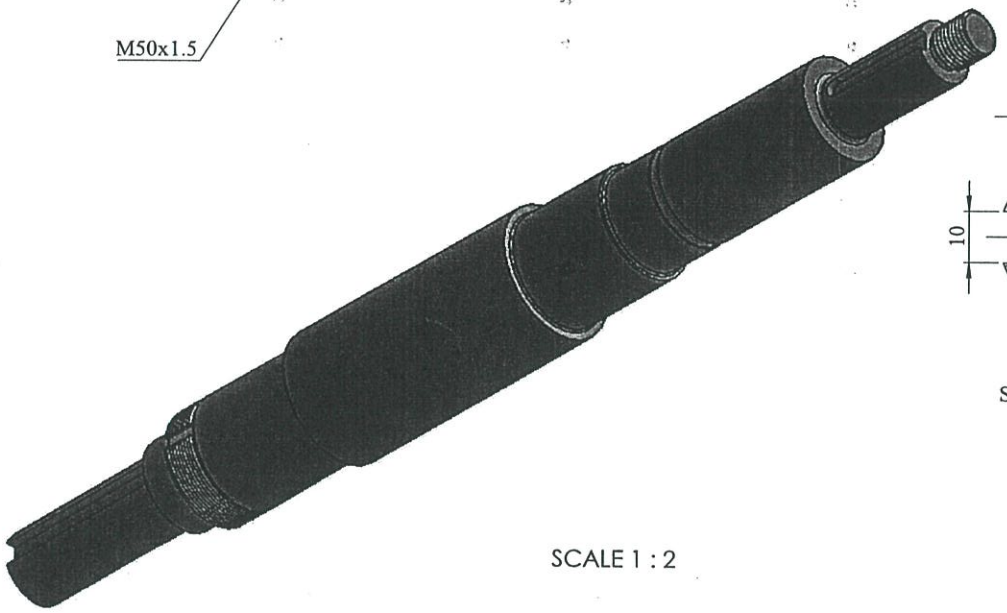

SCALE 1 : 2

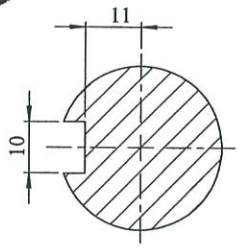

SECTION A-A
SCALE 1 : 1

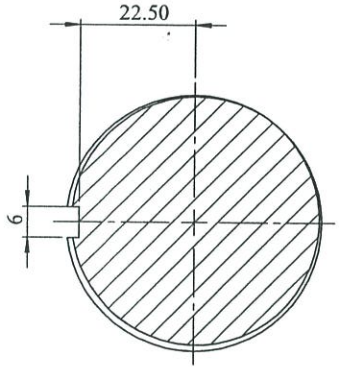

SECTION B-B
SCALE 1 : 1

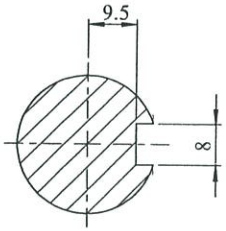

SECTION C-C
SCALE 1 : 1

					BƠM NƯỚC NGƯNG 21P404		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	TRỤC BƠM	21P404.TR	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
X.PA		Ng.T. Vinh				01 / / 1:	
P.KTCĐ		Ng.V.Hải					
PTGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Muc. 16 SB'04 /KHKTCĐ

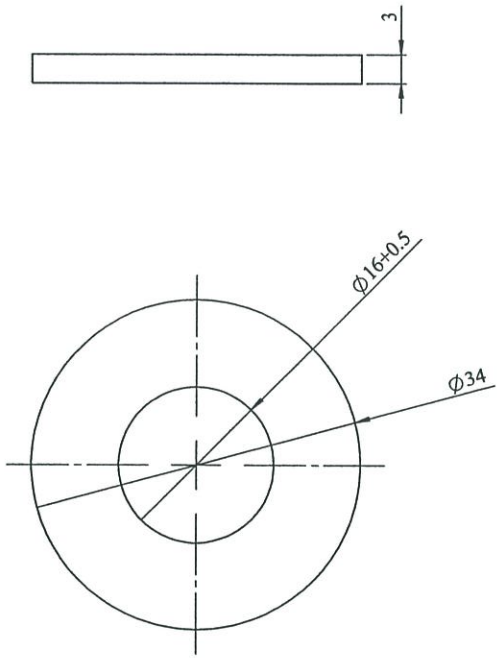

CHI TIẾT 1

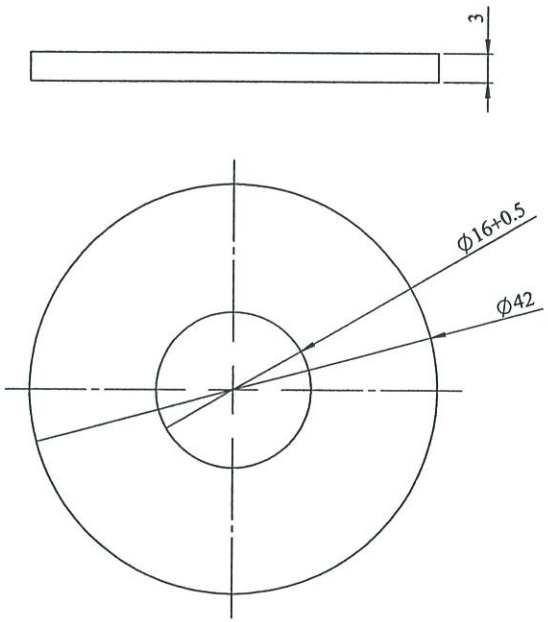

CHI TIẾT 2

					THIẾT BỊ TRAO ĐỔI NHIỆT 21E401		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	ĐỆM PHẲNG	21E401.Đ	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng: 01	K.lượng:	Tỉ lệ: 1:
X.PA		Ng.T.Vinh						
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng					

Mục 17 Số 09/KH – KTCĐ

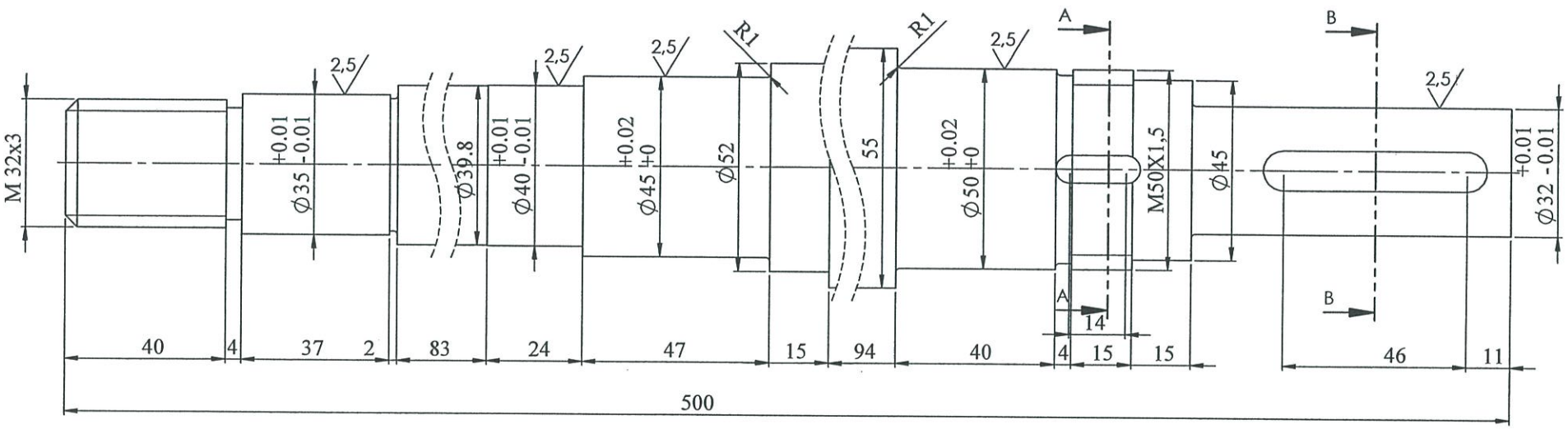

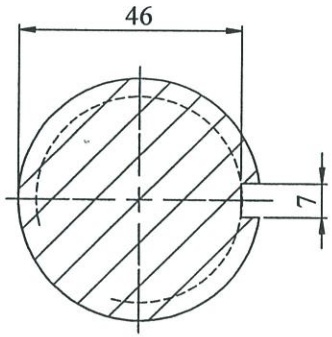

A-A
TỈ

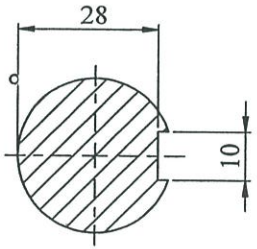

B-B
TỈ

					BƠM AXIT 21P501			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	TRỤC BƠM	21P501.TR		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải				CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: 316	PHÒNG KT-CĐ		

Mục 18 số 04/KH-KTCĐ

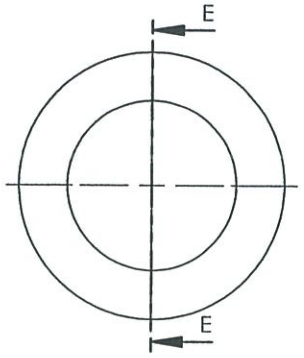

SCALE 1 : 1

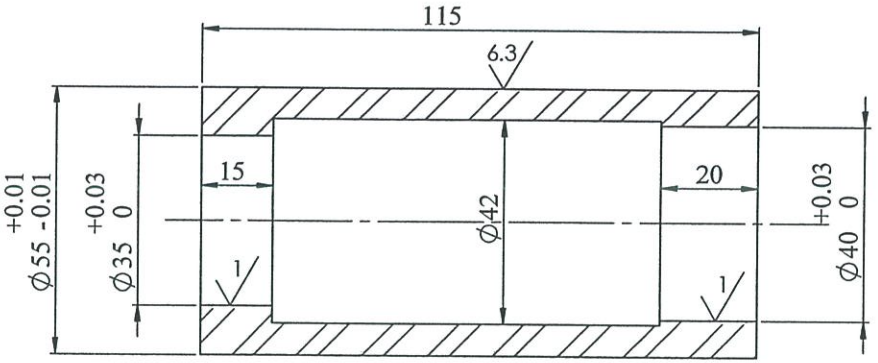

SECTION E-E
SCALE 1 : 1

SCALE 1 : 1

					BƠM AXIT LOÃNG 21P501		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	ỐNG LÓT	21P501.OL	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
X. PA		Ng. T. Vinh				01 /	1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải					
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Mục 19 Số 04/KH-KTCĐ

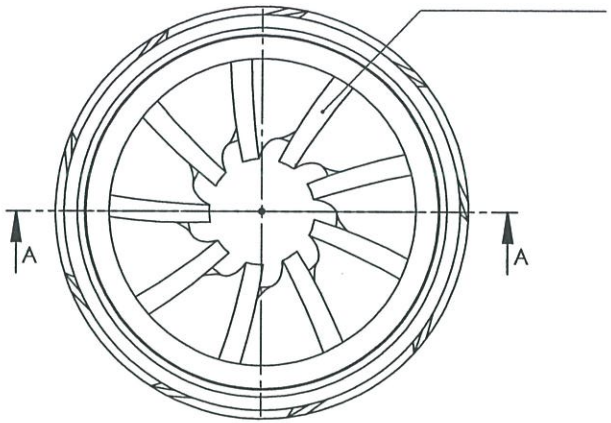

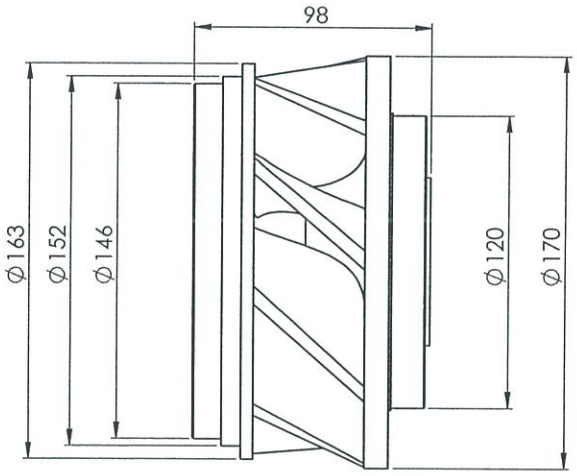

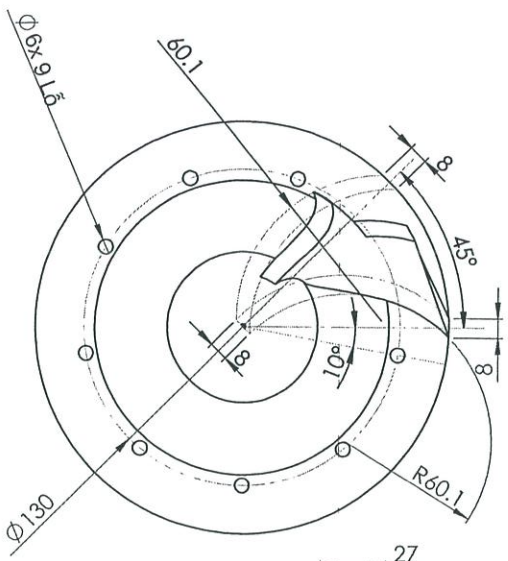

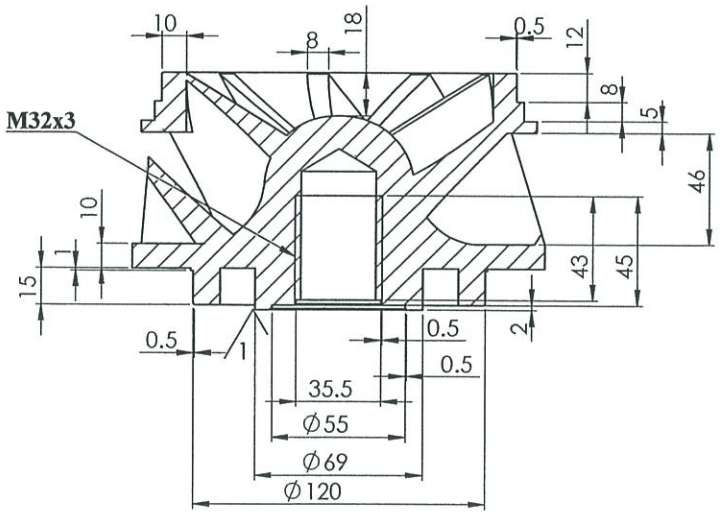

SECTION A-A
SCALE 1 : 2

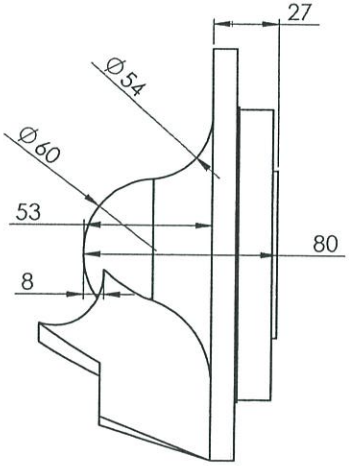

Phôi 1 cánh

Note: Dung sai kích thước không vượt quá 0.1 mm

N.Vụ	Họ và tên	C.Vụ	Chữ ký
Vẽ	Chu Văn Thượng	KTV	
K.Tra	Nguyễn Hồng Lâm	Xưởng PA	
K.Tra	Nguyễn Văn Hải	PKTCĐ	
Duyệt	Nguyễn Quốc Hưng	PTGĐ	

Vật liệu: SUS 316	SL:	KL:	Tỉ lệ:
	Số tờ:	Tờ số:	
Bản vẽ: Cánh bơm 21-P501	CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 VINACHEM Xã Xuân Giao-Bảo Thắng-Lào Cai		

Mục 20 Số 04 / KHKTCĐ

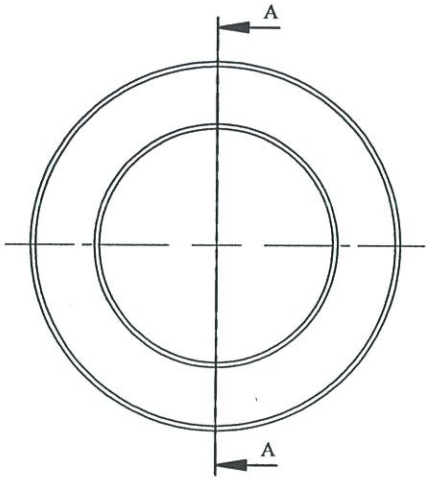

SCALE 2 : 1

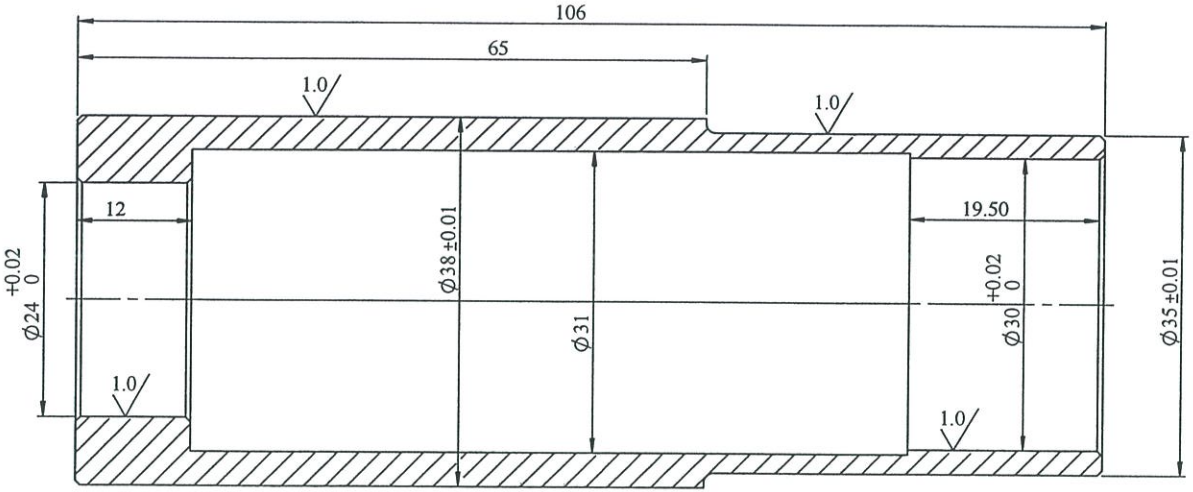

SECTION A-A
SCALE 2 : 1

					BƠM AXIT ĐI CÔ ĐẶC		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	ỐNG LÓT BƠM	21P502.OL	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải						
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Mục 21 Số 09/KH-KTCĐ

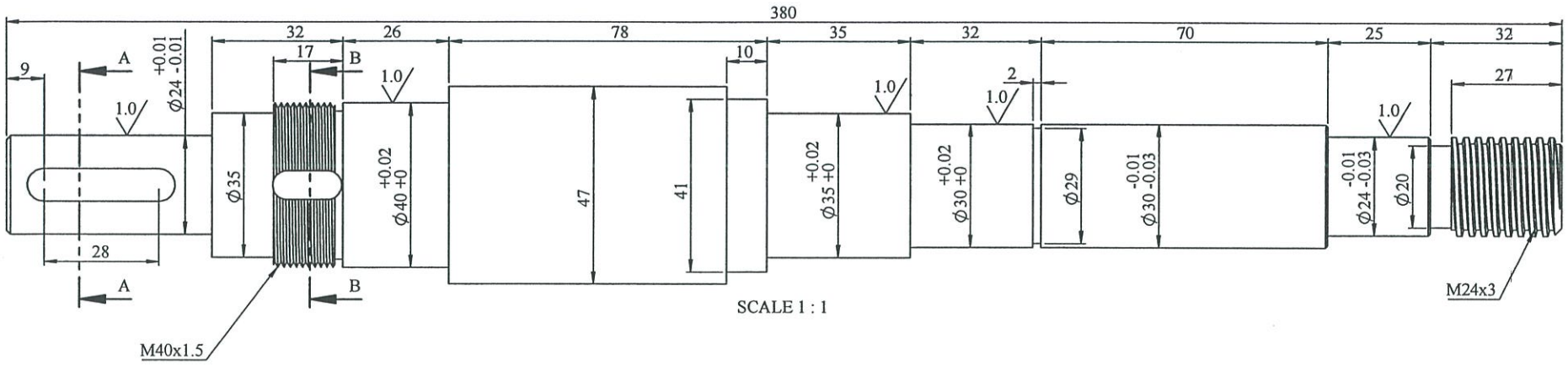

SCALE 1 : 1

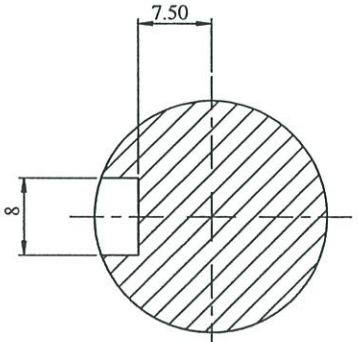

SECTION A-A
SCALE 2 : 1

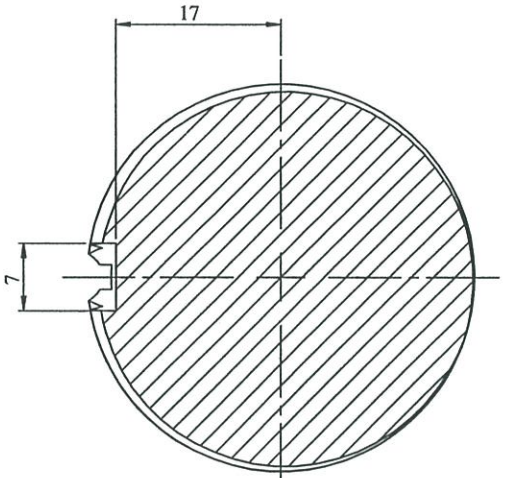

SECTION B-B
SCALE 2 : 1

					BƠM AXT ĐI CÔ ĐẶC 21P502		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	TRỤC BƠM	21P502.TR	
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
X.PA		Ng.T.Vinh				01 / / 1:	
P.KTCĐ		Ng.V.Hải					
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Mục 22 Số 09 /KH-KTCĐ

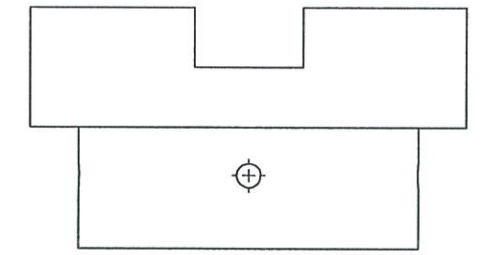

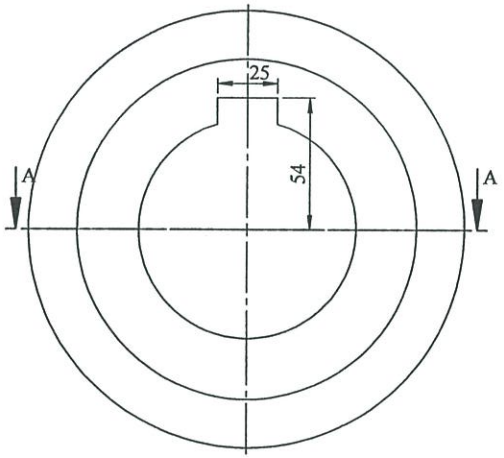

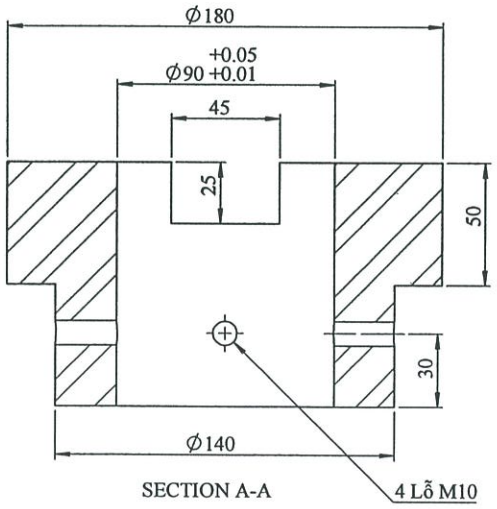

CHI TIẾT 1: SỐ LƯỢNG 2 CÁI

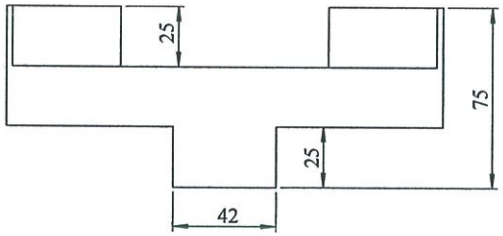

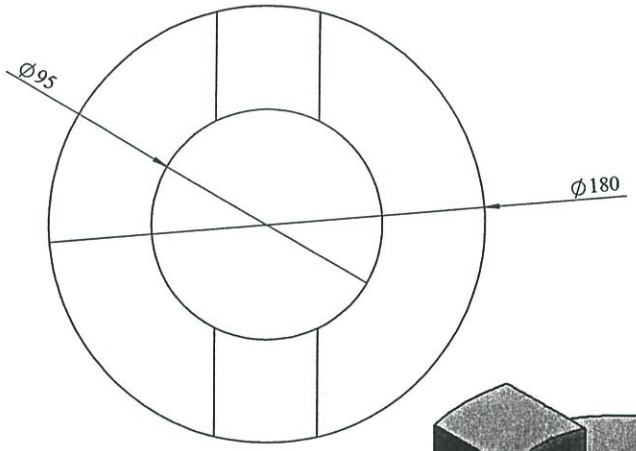

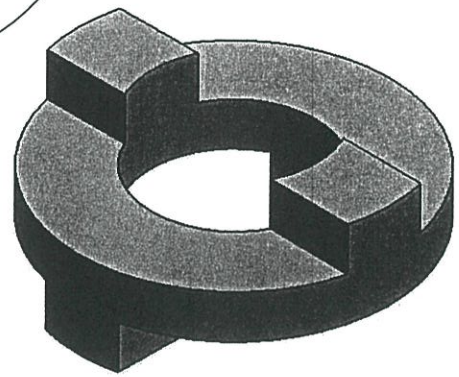

CHI TIẾT 2: SỐ LƯỢNG 1 CÁI

					BĂNG TẢI GYP 16L103			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	KHỚP NỐI	21.1.NT		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: C45	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM XƯỞNG PA		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng						

Mục 23 số 04 /KH-KTCĐ

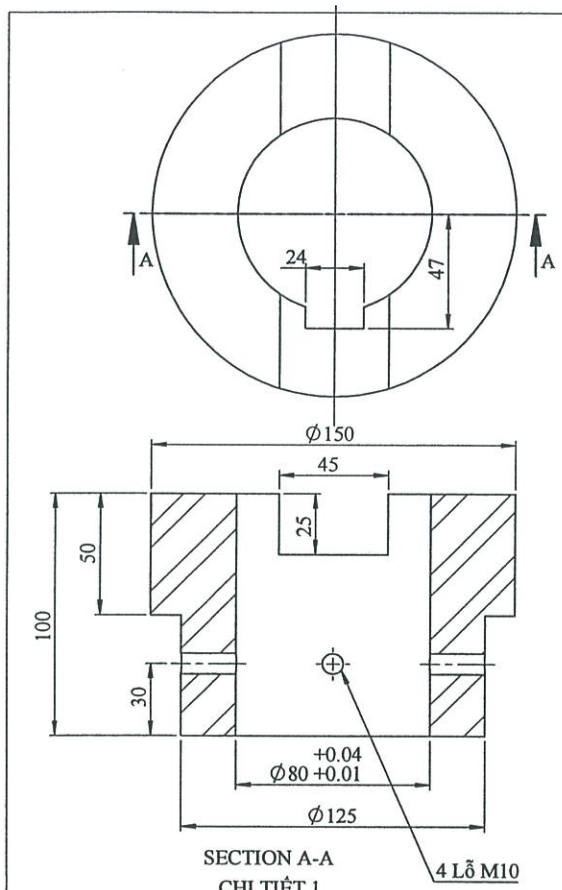

SECTION A-A
CHI TIẾT 1

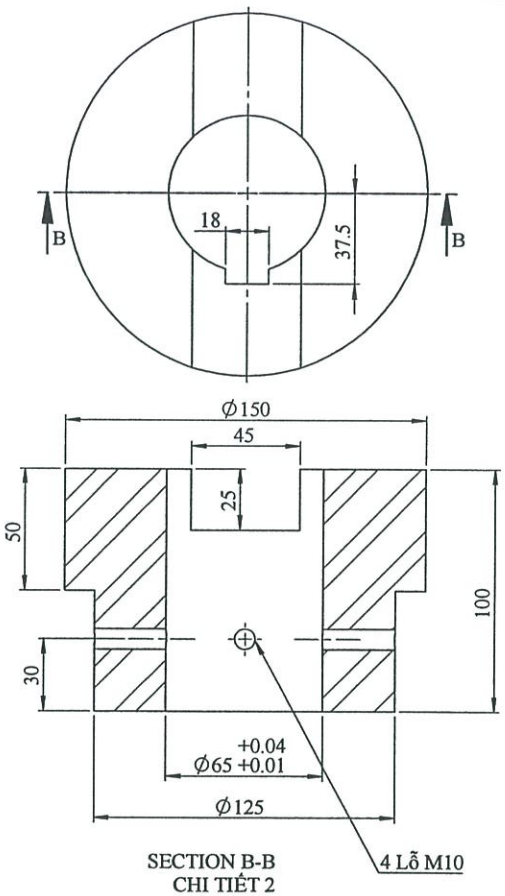

SECTION B-B
CHI TIẾT 2

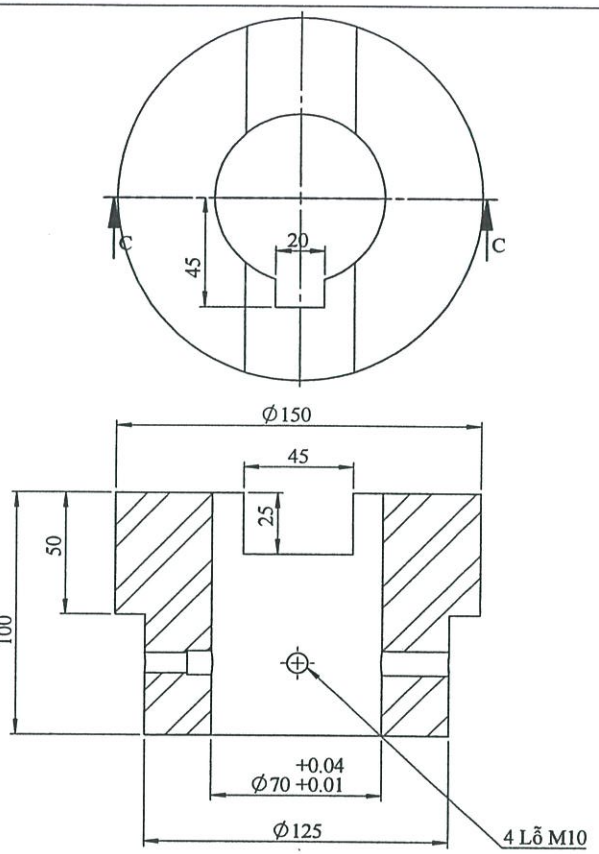

SECTION C-C

CHI TIẾT 3

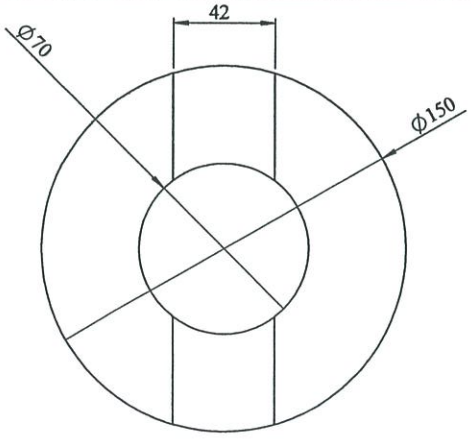

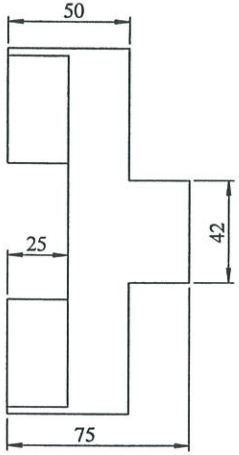

CHI TIẾT 4

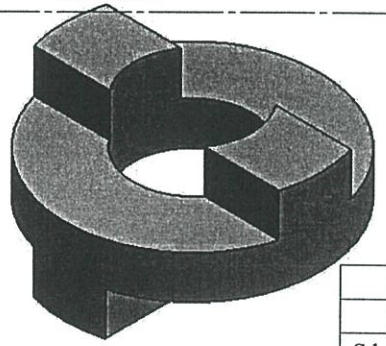

					KHỚP NỐI BĂNG TẢI 16L104B	
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	KHỚP NỐI	16L104B.KN
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01 / / 1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải				
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: C45	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ

Mục 25 86'04 /KH-KTCĐ

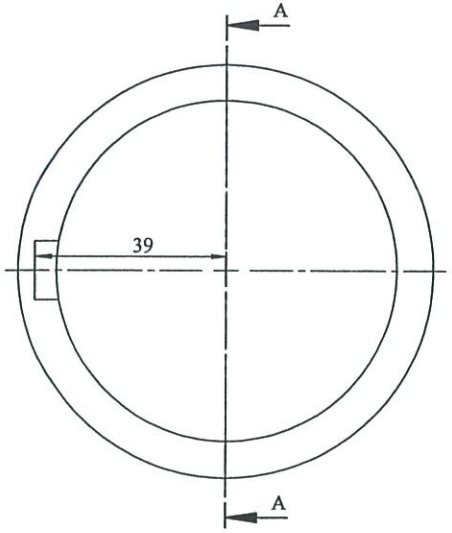

SCALE 1 : 1

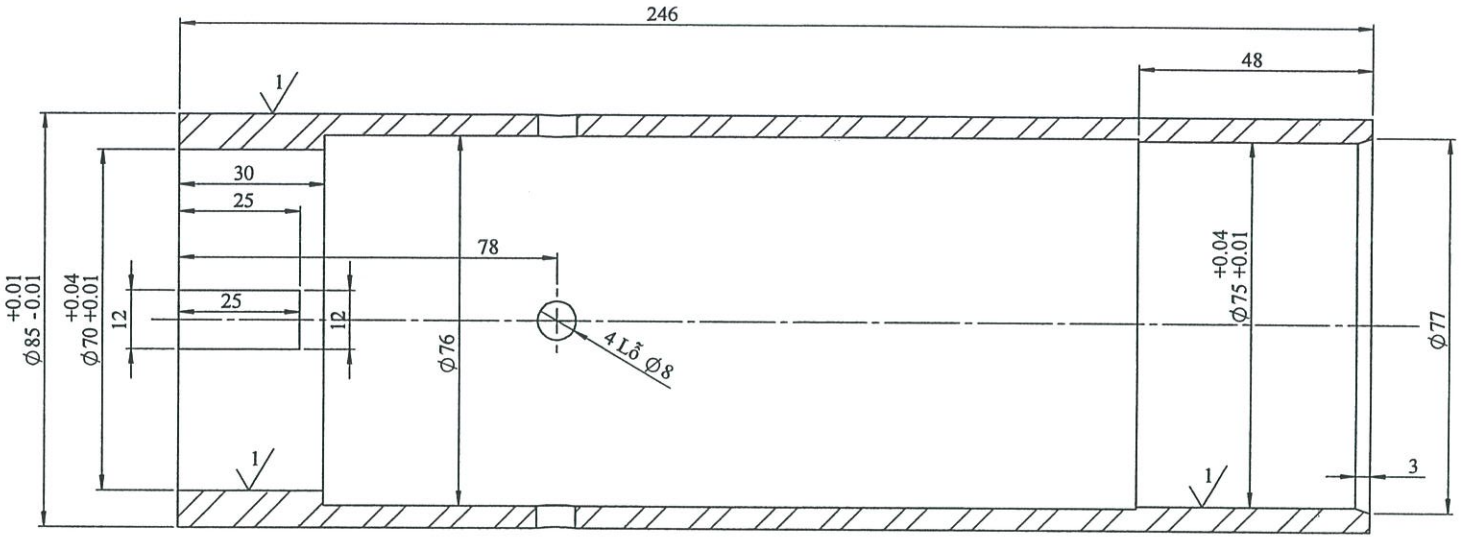

SECTION A-A
SCALE 1 : 1

YÊU CẦU KỸ THUẬT:
1. Làm cùn các cạnh sắc
2. Các dung sai tự do không vượt quá 0.1mm

					BƠM TUẦN HOÀN LÀM MÁT 14P203		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày		14P203.OL	
Vẽ		Ng. H. Lâm			ỐNG LÓT BỘ LÀM KÍN	Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
X.PA		Ng.T.Vinh				01 /	1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải					
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Mục 26 số 04/KH-KTCĐ

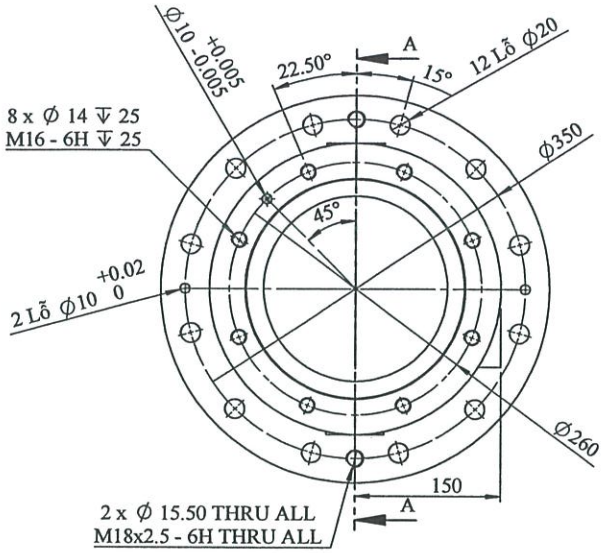

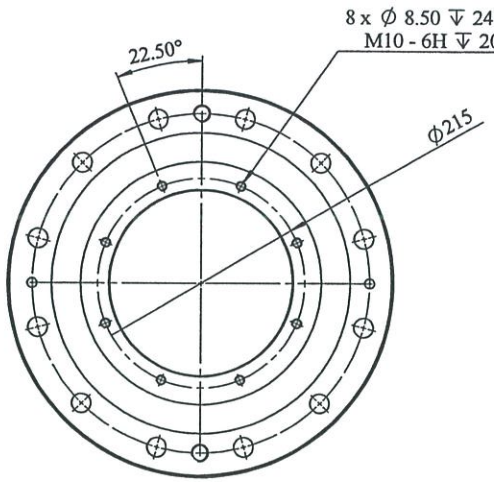

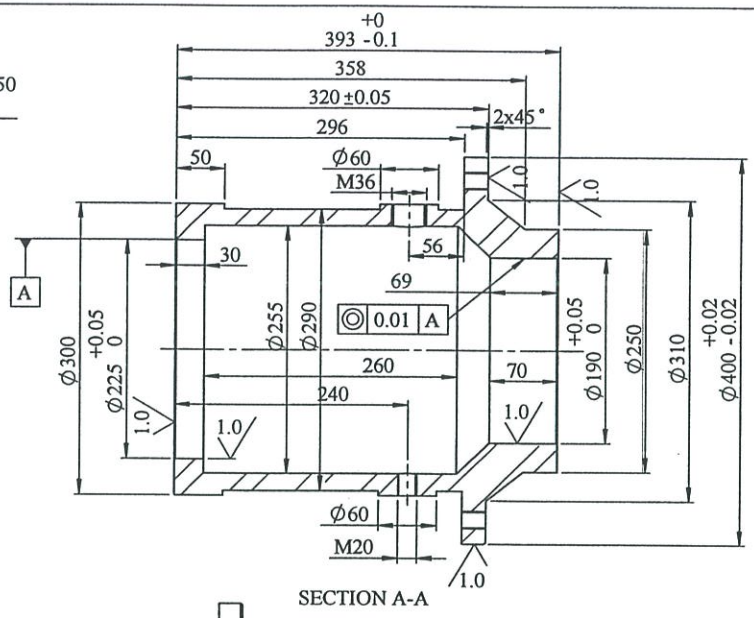

SECTION A-A

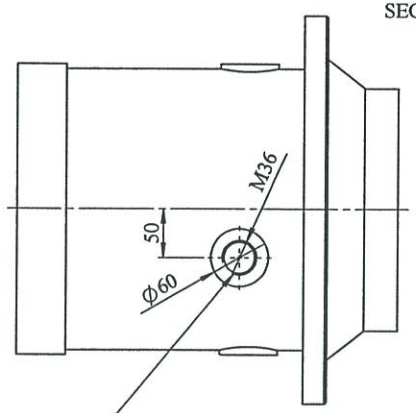

MẶT THĂM DẦU

YÊU CẦU KỸ THUẬT:
- VẬT LIỆU CHẾ TẠO THÉP ĐÚC 316
- LÀM CÙN CÁC CẠNH SẮC
- CÁC DUNG SAI TỰ DO KHÔNG QUÁ 0.1MM
- SƠN CHỐNG RỈ 3 LỚP

					BƠM TUẦN HOÀN LÀM LẠNH 14P203	
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	GÓI ĐỠ BƠM	14P203.GĐ
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng: 01 / K.lượng: / Tỉ lệ: 1:
X.PA		Ng.T.Vinh				
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng				

Mục 27 Số 04/KH-KTCĐ

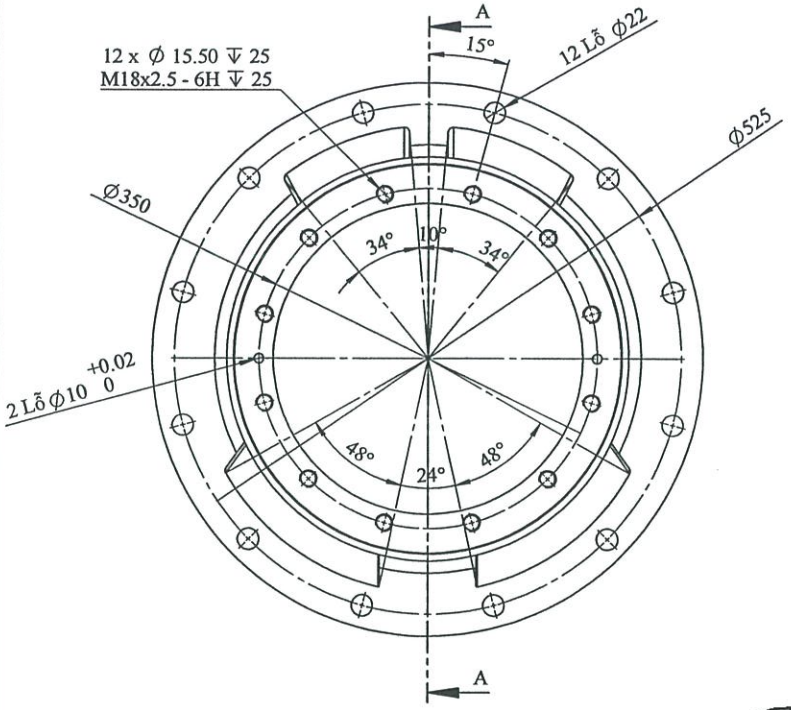

SCALE 1 : 5

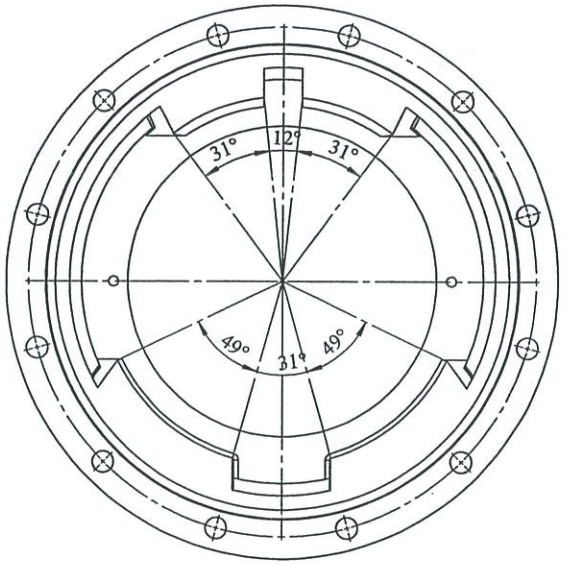

SCALE 1 : 5

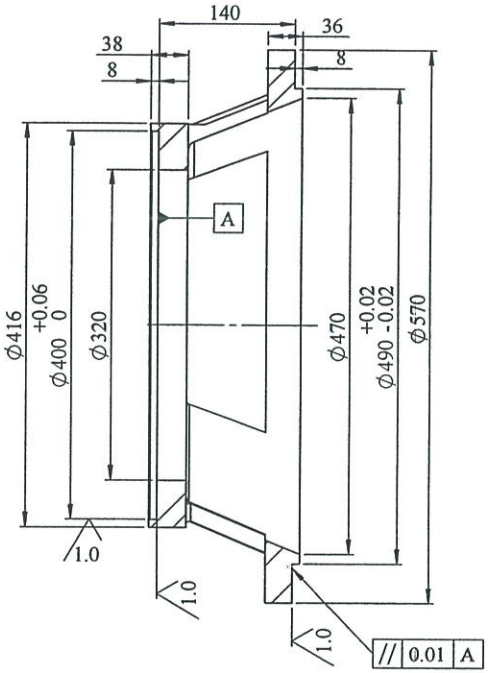

SECTION A-A
SCALE 1 : 5

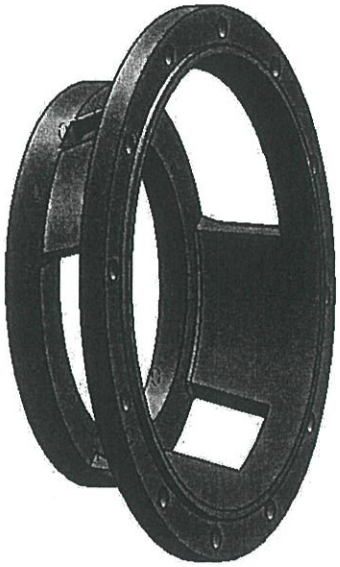

SCALE 1 : 5

					BƠM TUẦN HOÀN LÀM LẠNH 14P203	
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	VÀNH ĐỊNH TÂM	14P203.VĐT
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng: 01 / K.lượng: / Tỉ lệ: 1:
X.PA		Ng. T. Vinh				
P.KTCĐ		Ng. V. Hải				
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ

Mục 28 Số 04/KH-KTCĐ

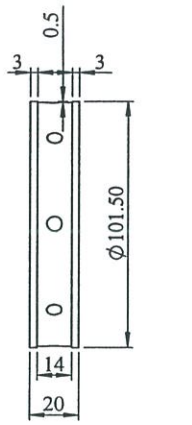

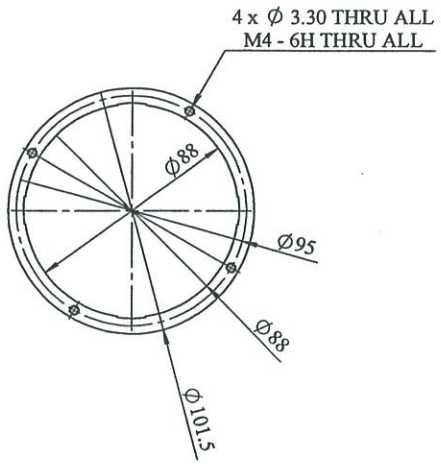

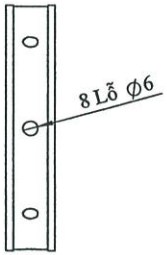

CHI TIẾT 1

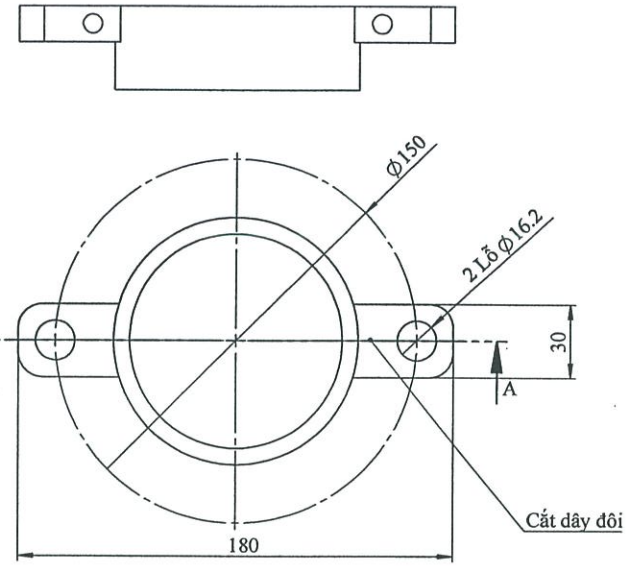

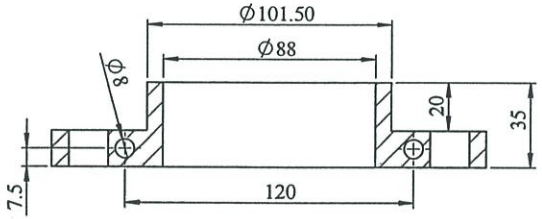

SECTION A-A

CHI TIẾT 2

					BƠM TRAM NHIỄM 14P203			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	VÀNH CHIA NƯỚC	14P203.VCN		
Vẽ		Ng: H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải						
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		

Mục 29 Số ơn IKH - RTCĐ

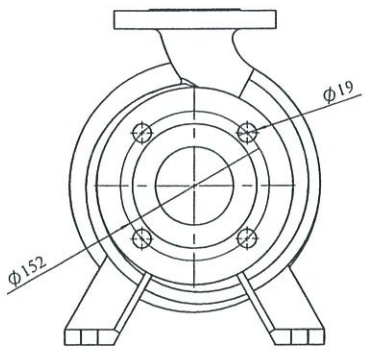

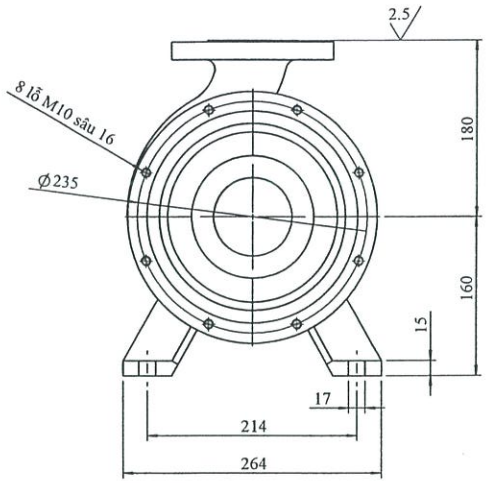

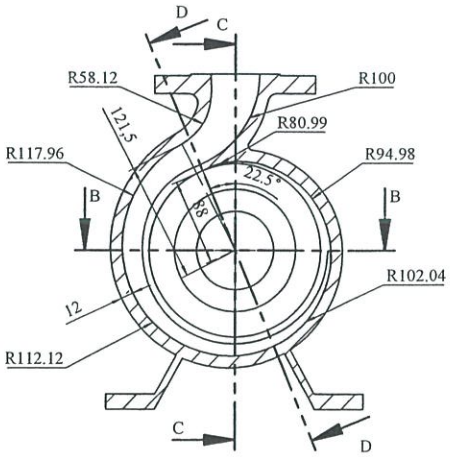

SECTION A-A

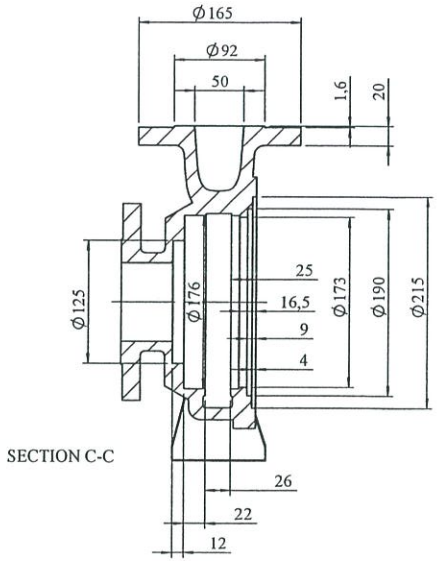

SECTION C-C

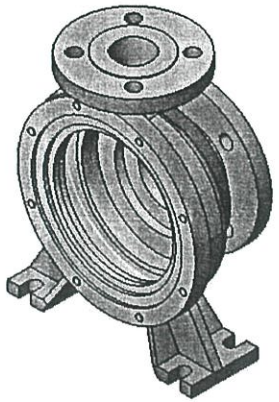

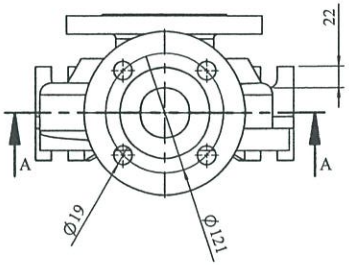

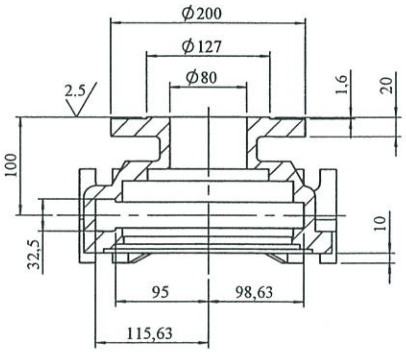

SECTION B-B

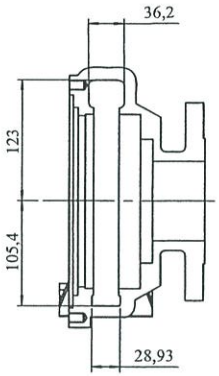

SECTION D-D

					BƠM 20-P501			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	BUỒNG BƠM	20P501.BB		
Vẽ		Đồng V. Huấn				Số lượng	K.lượng	Ti lệ
Soát		Ng. D. Hùng				01		1:5
P.KTCĐ		Ng. V. Hải			Vật Liệu: SS316	DAP LÀO CAI	CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng						

Mục 30 số 01/KH – ICTCĐ

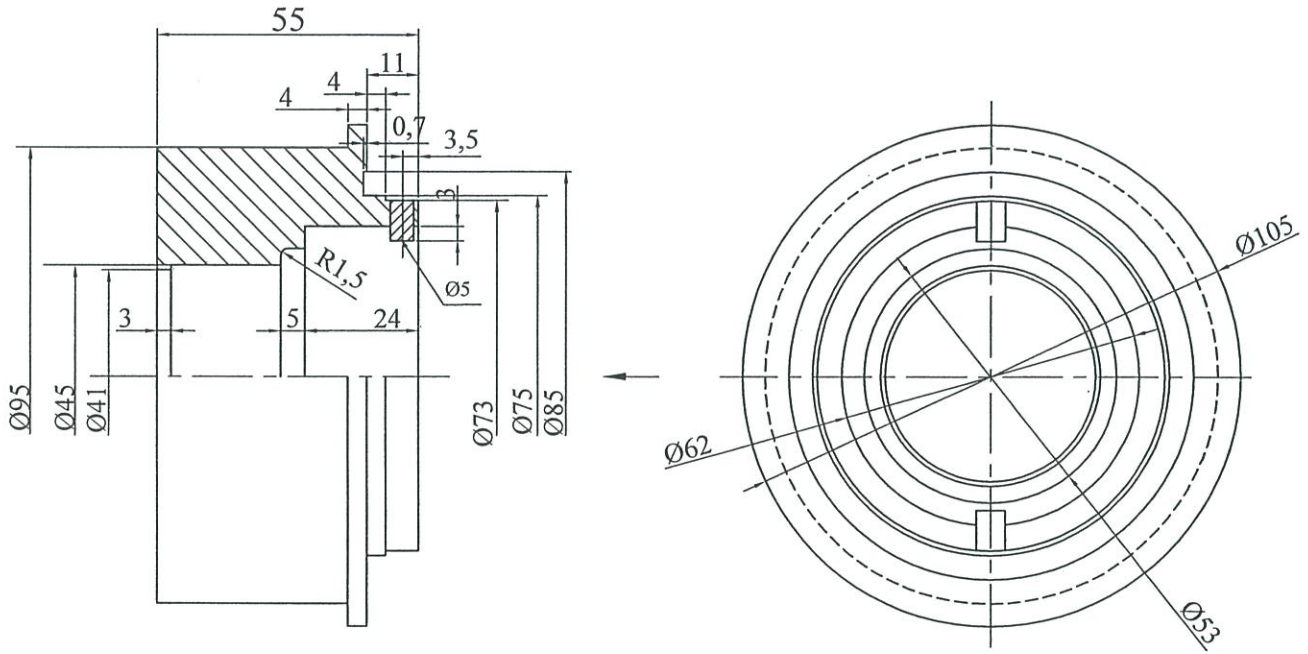

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Làm cùn các cạnh sắc.
2. Dung sai các kích thước tự do lấy theo tiêu chuẩn H14, h14, TCVN 2244-99, 2245-45.

C.năng	Họ và tên	Chữ ký
Vẽ	Ng. D. Hùng	
K. soát	Đ.Văn Huấn	
K. tra	Nguyễn Văn Hải	
Duyệt	Ng.Quốc Hưng	

CỐI CHÈN KÍN BƠM 20 - P501

BẢN VẼ
CỐI CHÈN KÍN
PHÍA DƯỚI

DAP2-20-P501

Số lượng	K.lượng	

Tổng số tờ: 01 | Tờ: 02

VẬT LIỆU: 316

Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem
XƯỞNG SA

Mục 30 Số 04 /KH-KTCĐ

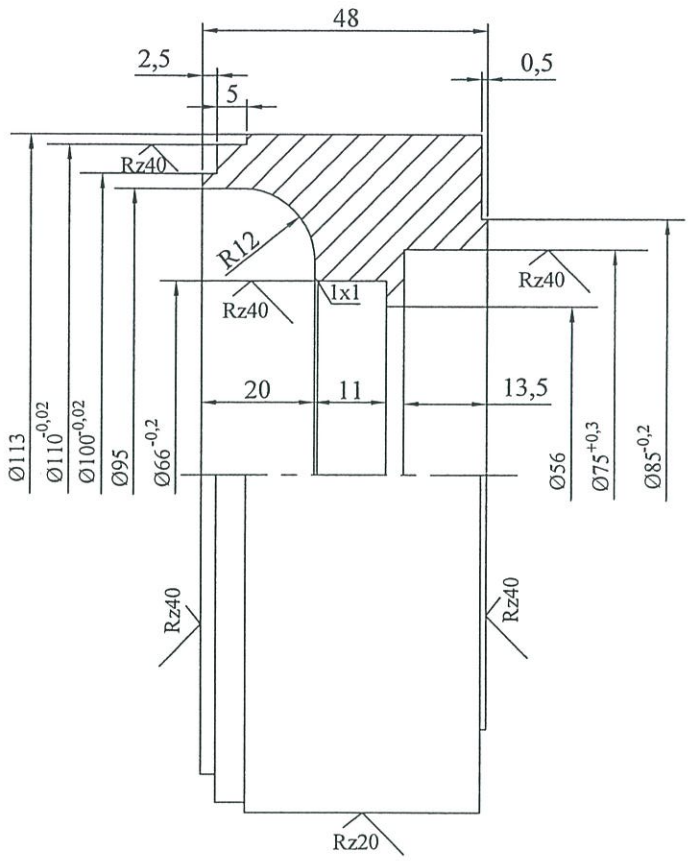

Yêu cầu kỹ thuật:

1. Làm cùn các cạnh sắc.
2. Dung sai các kích thước tự do lấy theo tiêu chuẩn H14, h14, TCVN 2244-99, 2245-45.

C.năng	Họ và tên	Chữ ký
Vẽ	Ng. D. Hùng	
K. soát	Đ.Văn Huấn	
K. tra	Nguyễn Văn Hải	
Duyệt	Ng.Quốc Hưng	

CỐI CHÈN KÍN BƠM 20 - P501

BẢN VẼ
CỐI CHÈN KÍN
PHÍA TRÊN

DAP2-20-P501

Số lượng	K.lượng	

Tổng số tờ: 01 | Tờ: 03

VẬT LIỆU: 316

Công ty cổ phần DAP số 2 - Vinachem
XƯỞNG SA

Mục 32 số 09/KH-KTCĐ

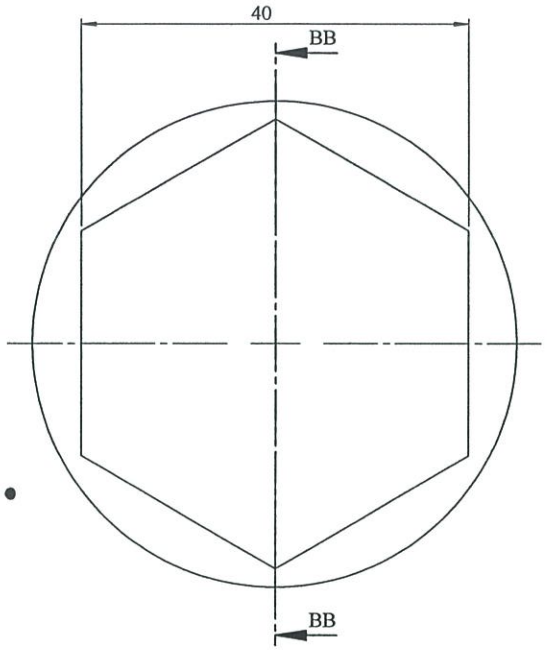

SCALE 2 : 1

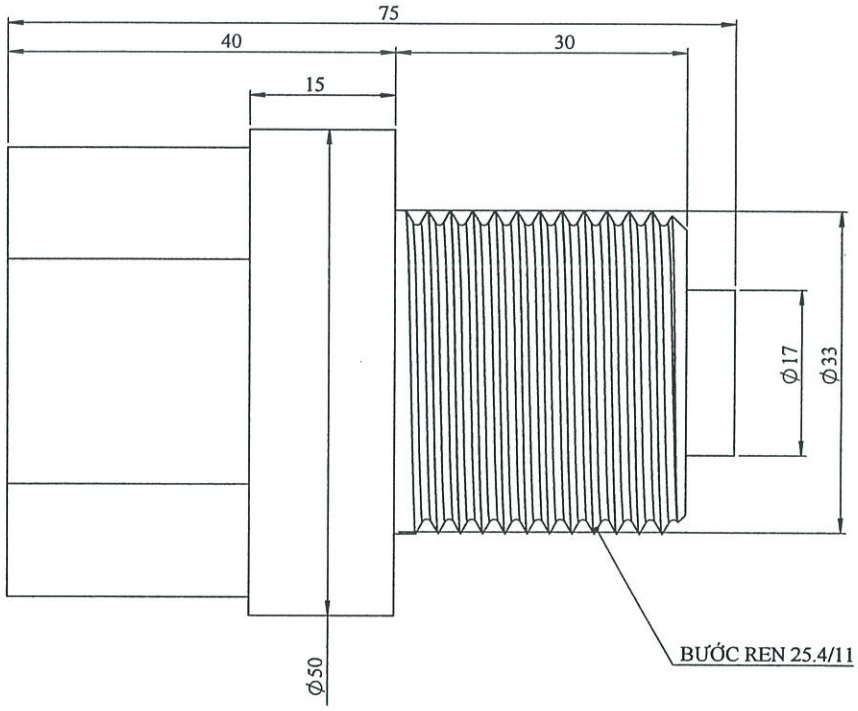

SCALE 2 : 1

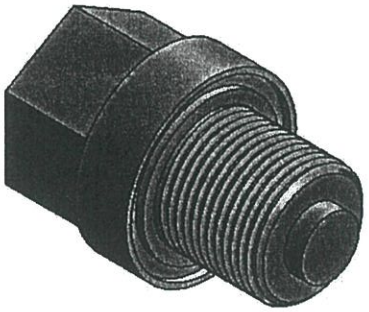

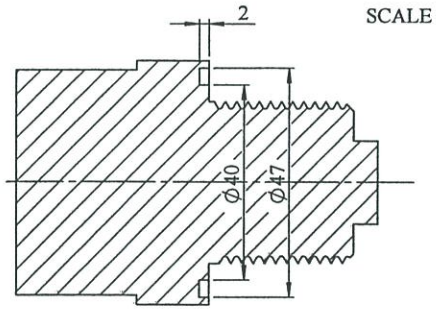

SECTION BB-BB

					BƠM AXIT FLOUR SILIXIC 21P405			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	BULONG XẢ ĐÁY	21P405		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Ti lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng. V. Hải						
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng			Vật Liệu: PTFE	DAP LÀO CAI	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ	

Phôi 35 SD CHẾ TẠO

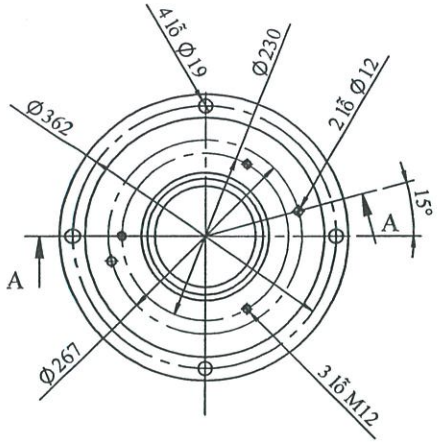

SECTION C-C
SCALE 1 : 10

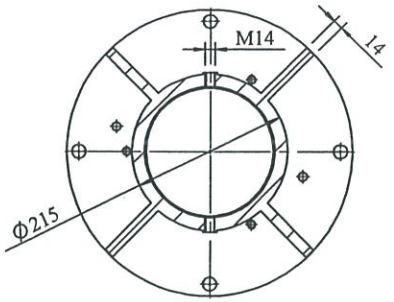

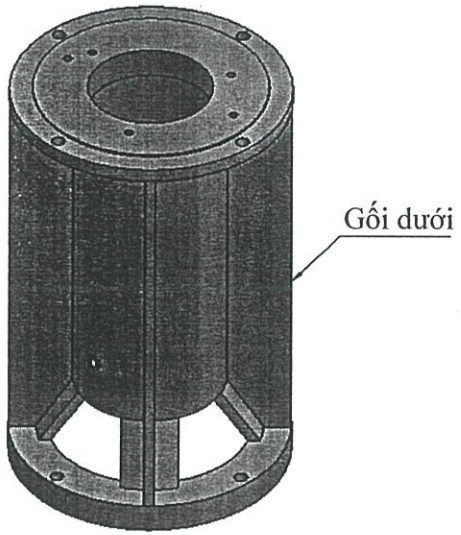

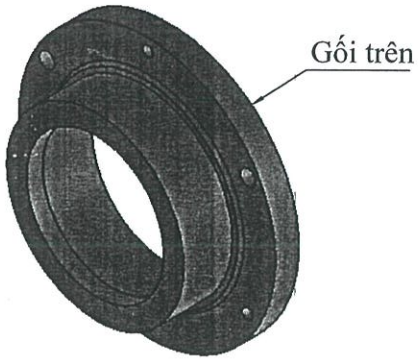

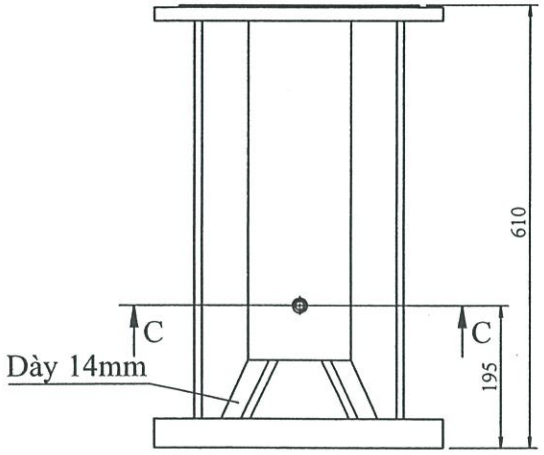

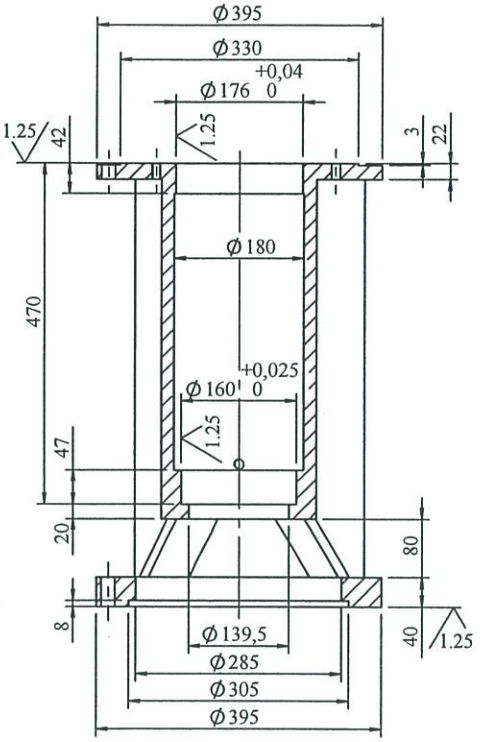

SECTION A-A
SCALE 1 : 10

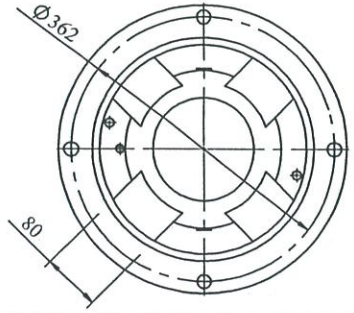

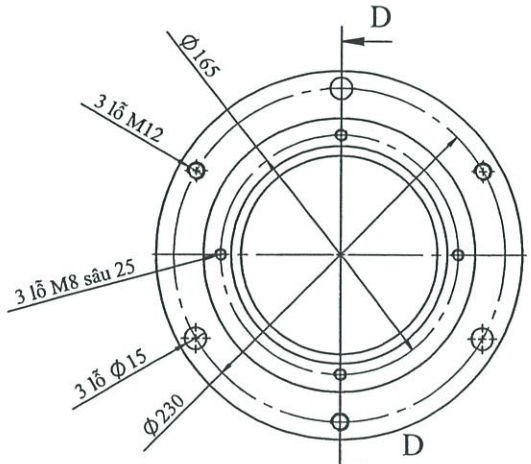

SCALE 1 : 5

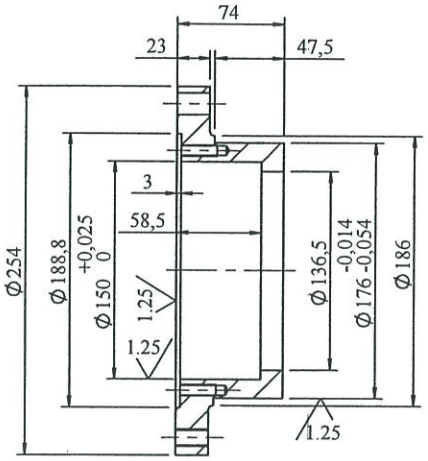

SECTION D-D

					BƠM LƯU HUỲNH 20P201		
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	GỐI BI	20P201.GB	
Vẽ		Đồng V Huấn				Số lượng / K.lượng / Tỉ lệ	
Xưởng		Ng. D. Hùng				01 / / 1:10	
P.KTCĐ		Ng. V. Hải			Vật Liệu: SS400	CÔNG TY CỔ PHẦN DAP SỐ 2 - VINACHEM	
P.TGĐ		Ng. Q. Hưng				PHÒNG KT-CĐ	

Mục 34 Số 09/KH-KTCĐ

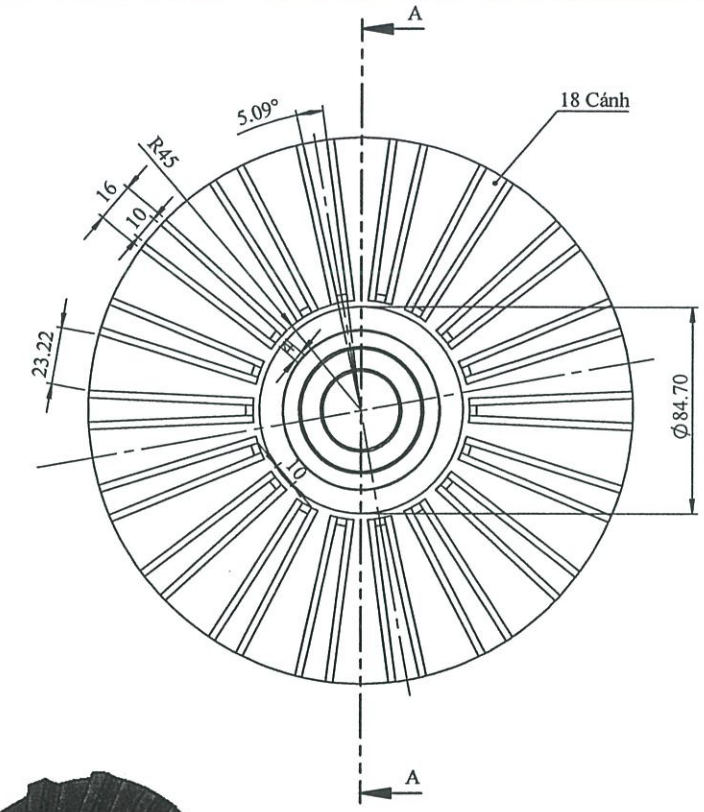

SCALE 1 : 2

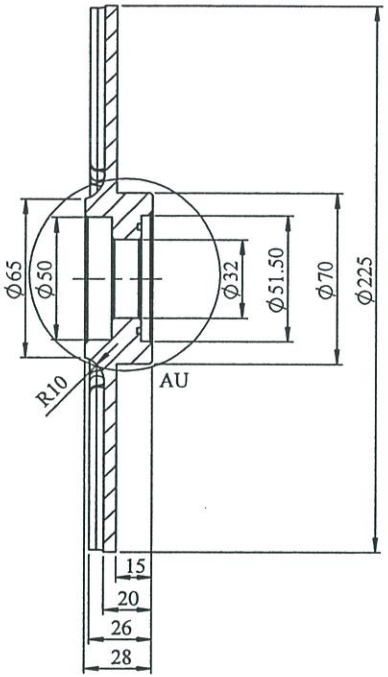

SECTION A-A
SCALE 1 : 2

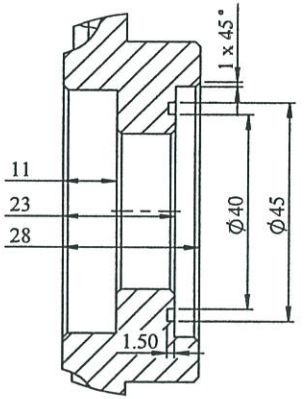

DETAIL AU
SCALE 1 : 1

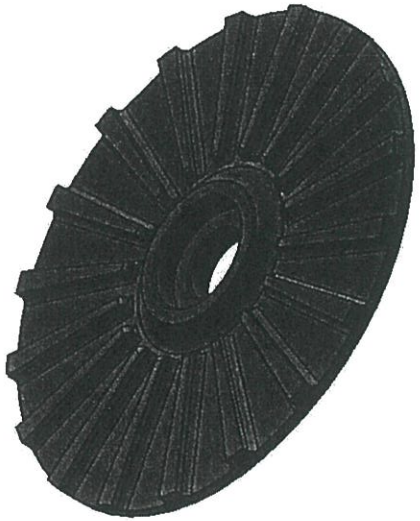

SCALE 1 : 2

Yêu cầu kỹ thuật:
Bổ xung phụ gia chống mài mòn

					BƠM BÙN ĐI PHẢN ỨNG 21P104			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	CÁNH PHỤ	21P104.CP		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Ti lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V.Hải			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng				PHÒNG KT-CĐ		

Mục 35 Số 04/KH - KTCĐ

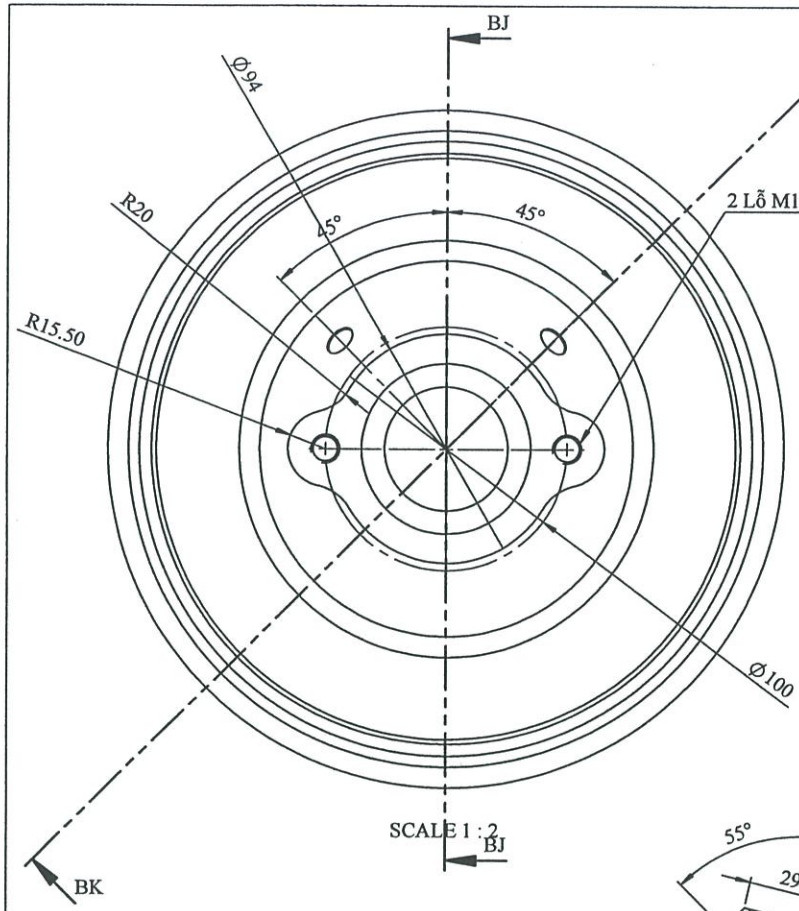

SCALE 1 : 2

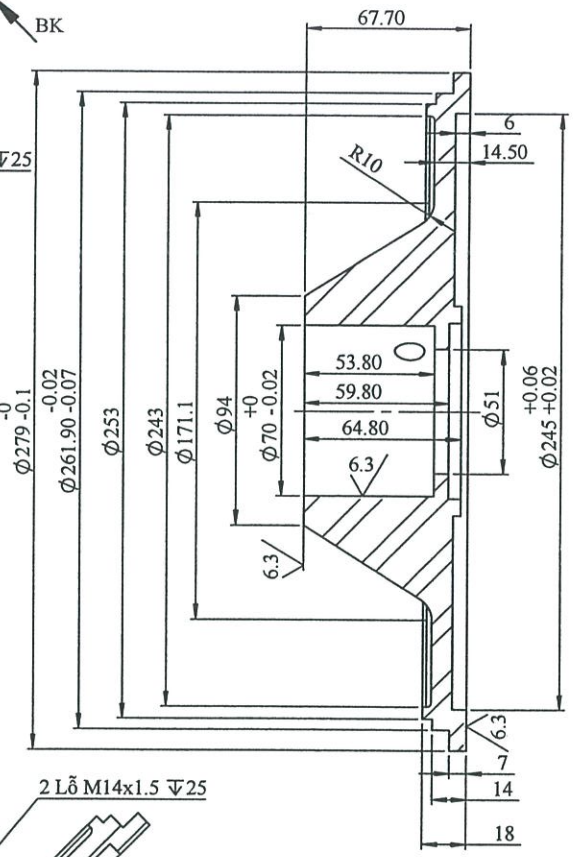

SECTION BJ-BJ
SCALE 1 : 2

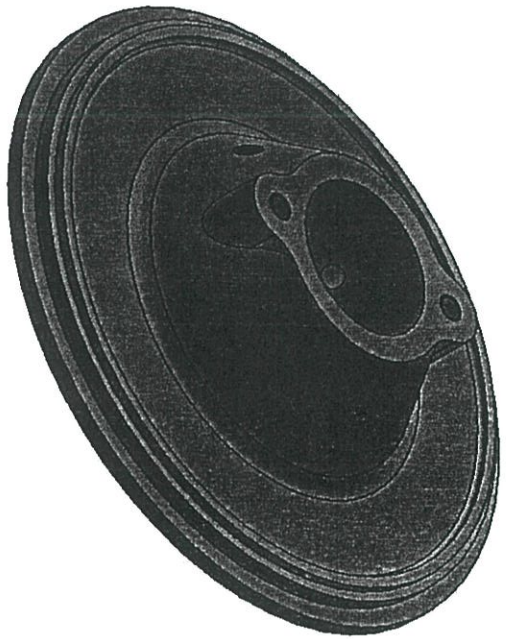

SCALE 1 : 2

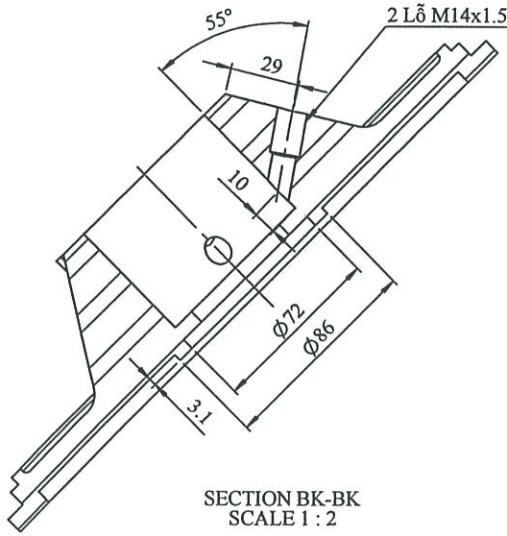

SECTION BK-BK
SCALE 1 : 2

Yêu cầu kỹ thuật:
Tăng phụ gia để chống mài mòn cơ học

					BƠM BÙN ĐI PHẢN ỨNG 21P104			
Sd	Sl	Stl	Ký	Ngày	NẮP SAU BƠM	21P104.NS		
Vẽ		Ng. H. Lâm				Số lượng	K.lượng	Tỉ lệ
X.PA		Ng.T.Vinh				01		1:
P.KTCĐ		Ng.V. Hải			Vật Liệu: 316	CÔNG TY CP DAP SỐ 2-VINACHEM PHÒNG KT-CĐ		
P.TGĐ		Ng.Q.Hưng						